

TRUYỆN TRANH SONG NGỮ VIỆT- ANH

WALT DISNEY'S Donald và bạn hữu

Tập 10

© Disney Enterprises, Inc.,
Saigon Times Group hợp tác xuất bản
với Nhà Xuất bản Trẻ
Theo hợp đồng li-xăng của Walt Disney
dành cho Saigon Times Group

Dấu hiệu bọ cạp



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



SAIGON TIMES GROUP



CHUỘT MICKEY

Nô-en trật đường rầy

Người dịch: PHAN VIỆT DŨNG

1. Mickey, Minnie và Goofy vừa kết thúc chuyến đi trượt tuyết cuối tuần trước ngày lễ Giáng sinh ở một thành phố nhỏ miền núi tỉnh Summitville...

2. Xe lửa về thành phố Duckburg đến rồi kia!

3. Trời ơi, kỳ nghỉ của chúng ta thật tuyệt vời! Anh có thể ở thêm một tuần nữa đây!

4. Nhưng mai là lễ Giáng sinh rồi, và em muốn nghỉ lễ tại nhà kia!

5. Hơn nữa, tụi mình đã trải qua kỳ nghỉ cuối tuần mà chả có ai bị gãy chân cả, nhưng nếu ở thêm thì có lẽ hơi liêu lingo đây!

1. Mickey, Minnie, and Goofy have just spent the weekend before Christmas skiing in the small mountain town of Summitville — 2. Here comes the train to Duckburg now! 3. Boy, did we have a great time! I could've stayed another week! 4. But it's Christmas Eve tomorrow, and I'd like to spend it at home! 5. Besides, we got through the weekend without anybody breakin' their leg, but stayin' longer might be pushin' our luck a bit too much!

6. TICKETS 7. TRACK 1

8. Chẳng bao lâu, chiếc xe lửa nhỏ chở 9 hành khách đang có xuyên qua vùng núi đầy tuyết phủ...

10. Có vẻ năm nay mình có thời tiết Giáng sinh thực sự đó!

11. A! Tôi chỉ muốn ngá lưng và mơ đến bữa tiệc Giáng sinh đầy những món hấp dẫn dọn trên bàn thôi!

TRUYENTRANHPHAPBI.COM

8. Soon, the little train is struggling through the snow-covered mountains with its nine passengers — 9. Hey, take a look outside! 10. It looks like we're in for real Christmas weather this year! 11. Ahh! I'm just gonna lean back and dream of all the yummy goodies on the table for Christmas dinner!

12. Trong khi đó, ở phòng lái...

13. Tàu đang leo lên vách núi, và tôi phải thú thật là tôi hơi lo lắng!

14. Tôi cũng vậy! Đây đúng là thời tiết để cho...

15. Ôi trời! Tuyết lở!

18. ROET!

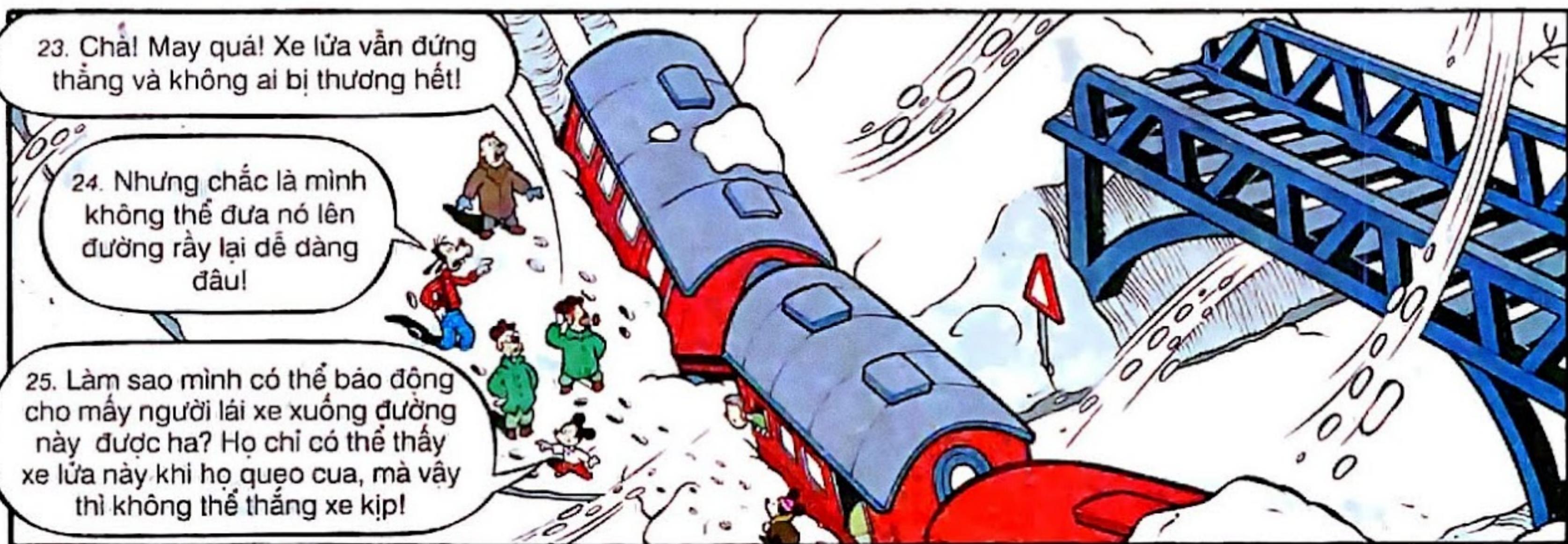
17. RRÄM!

16. Ôi, không!

12. Meanwhile, in the cab — 13. We're coming up on the cliffs, and I have to admit I'm a little worried! 14. Me too! This is certainly the weather for... 15. Argh! Avalanches! 16. Oh, no! 17. R-RUMBLE! 18. WHUMP!



19. Gawrsh! What's happenin'?! 20. Gasp! We're going off the track! 21. EEEEK! 22. I just hope we don't turn o-over!



23. Whew! What luck! The train stayed upright and nobody's hurt! 24. But it don't look like we can get it back on the track any too handy! 25. How can we warn people driving down this road? They won't see the train until they come around the bend, and then it'll be too late to stop!



26. I don't think that'll be a problem! There's nothing back that way except a hotel that closed down a month or two back! 27. And the owners are an old couple who won't be out driving in weather like this! 28. Our problem is that we can't call for help on the radio because of the mountains! 29. Then somebody'll have to go get help! Goofy, help me unpack my skis! 30. I'll go with you, Mick!



31. Thanks, but you'd better stay here and keep Minnie company instead! 32. Okay, Mickey! Oof! 33. CLATTER! 34. I didn't have the heart to tell Goofy that with his skiing technique, the trip would take me twice as long! 35. I'm sure glad the young fellow volunteered! We're both a little too old to ski so far!

36. Nhưng ngay cả không có sự "giúp đỡ" của Goofy...

37. Đêm xuống rồi, mà cơn bão lại trở nên dữ hơn!

38. Gừ gừ! Trời lạnh quá và mình cũng mệt quá rồi!

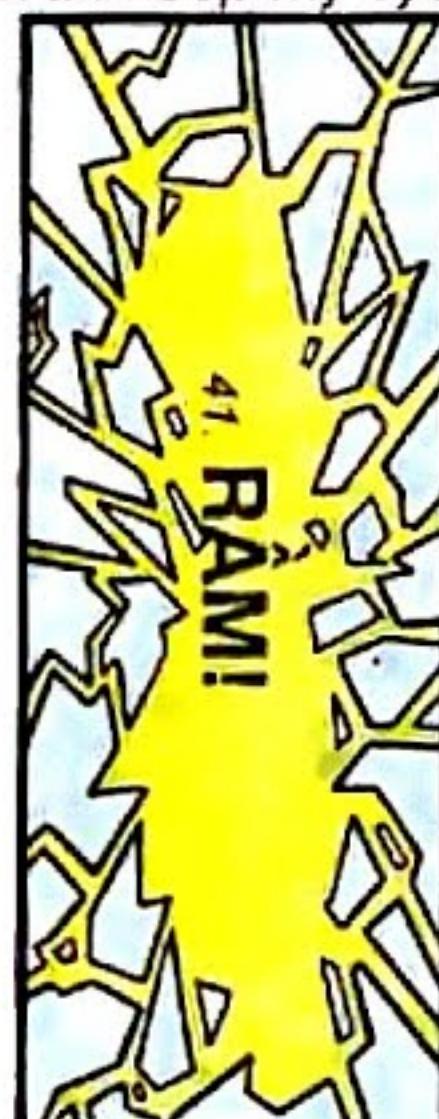
39. Mình không thể... mở mắt... nỗi...



36. But even without Goofy's "help" — 37. Night's coming on and the storm's getting worse!

38. Brrr! It's cold and I'm s-o-o-o tired! 39. I can't... keep my eyes... open...

40. OÁI!!



40. YIKES! 41. CRASH! 42. Er, where am I? 43. At the Summitville rescue station! I'm the officer on duty! But who are you?

44. Mickey giải thích, nhưng...

45. Tổ chức toán cứu nạn đi trong thời tiết này thì quá nguy hiểm! Vâl lại dự báo thời tiết nói rằng cơn bão sẽ chỉ lắng dịu sau lễ Giáng sinh!

46. Trong lúc này mây đưa trẻ và người già sẽ an toàn hơn nếu ở trong xe lướt!

47. Hôm nay là ngày lễ Giáng sinh và tôi muốn vui cùng bạn bè tôi! Tôi sẽ trở lại đó!



44. Mickey explains, but — 45. It's too dangerous to mount a rescue operation in this weather! And the forecast says the storm won't subside until after Christmas! 46. The children and old people will be safer in the train for the time being! 47. Today is Christmas Eve and I want to spend it with my friends! I'm going back! 48. Well, I guess we could let you borrow a snowmobile!

49. Trời hùng sáng...

50. Đây là một ít thức ăn khô đông lạnh! Nó chẳng phải là bữa tiệc đêm Giáng sinh nhưng nó sẽ giúp anh tiếp tục đi! Anh có chắc rằng anh điều khiển được xe trượt tuyết không đó?

53. Tạm biệt! Hẹn vài bữa nữa sẽ gặp lại!



49. At daybreak — 50. Here's some freeze-dried food! It isn't exactly a Christmas dinner, but it'll keep you going! Are you sure you can handle the snowmobile? 51. Sure! No problem! 52. RRRR! 53. 'Bye! See you in a couple of days! 54. Hey! Watch out for the... 55. VROOM!



56. ...branch! 57. Oof! 58. WHOOMPI 59. Here we go again! 60. Merry Christmas! 61. VROOM!

62. Trong khi đó,
tại khách sạn...

63. Tôi thực tình xin lỗi đã quên hủy bỏ đơn đặt hàng tiệc
Giáng sinh khi chúng tôi đóng cửa khách sạn! Nhưng các ông
thấy đó, bây giờ đâu có cần đèn nó!

64. Đừng ngại, thưa ông!
Chắc chắn cửa hiệu sẽ
nhận lại hàng mà!

66.
KHÁCH SẠN

67.
ĐÓNG CỬA

68.
ĐÓNG CỬA

69.
ĐÓNG CỬA

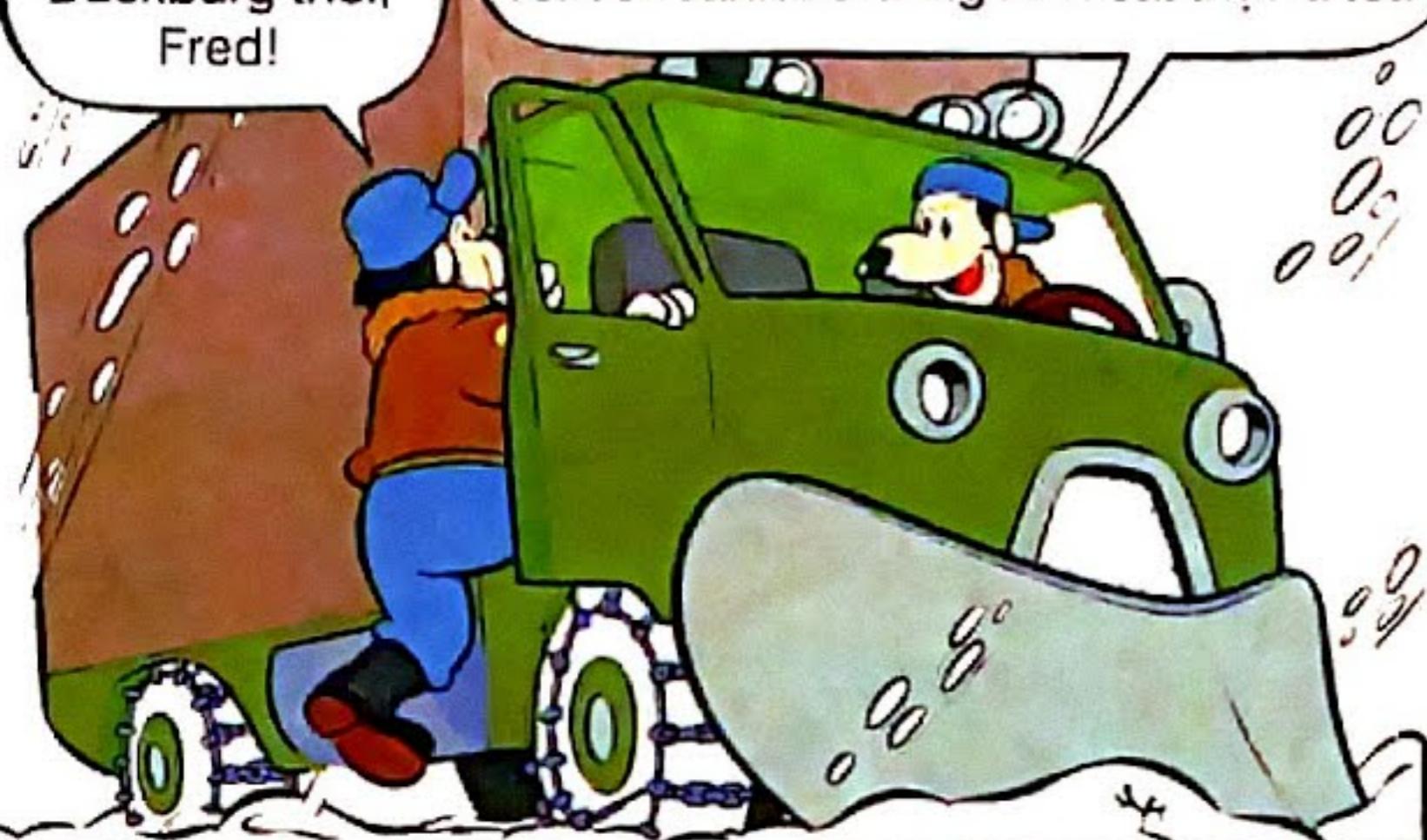
65. Xin cảm ơn đã dành một phòng cho chúng tôi
đêm qua — rồi còn cho chúng tôi ăn sáng nữa!

62. Meanwhile, at the hotel — 63. I'm terribly sorry that I forgot to cancel the order for Christmas party supplies when we closed the hotel! But as you can see, there's no use for it now! 64. Don't worry, sir! I'm sure the store will take the merchandise back! 65. And thanks for letting us have a room last night — and for giving us breakfast! 66. HOTEL 67. CLOSED 68. CLOSED 69. CLOSED

70. Giờ quay về
Duckburg thôi,
Fred!

71. Buck này, mình có chiếc xe ủi tuyết
với đai bánh xe bằng xích sắt thật là tốt!

72. Tôi nghiệp lù nhô! Chẳng có bao nhiêu cho tiệc
Giáng sinh!



70. And now back to Duckburg, Fred! 71. It's a good thing we've got a snowplow and tire chains, Buck! 72. I feel sorry for those kids! This won't be much of a Christmas for them! 73. Look, Buck! There's some crazy guy on a snowmobile out here in the middle of nowhere!

74. Ủa? Một chiếc xe tải!
Ở đây à? Chắc là nó từ
khách sạn cũ đó ra!

75. Trời ơi! Nó chạy về phía xe lửa! Trong thời tiết
này, tài xế sẽ chả thấy gì hết!

76. Trừ khi...



74. Huh? A truck? Here!? It must be coming from that old hotel! 75. Omigosh! It's headed for the train! And in this weather, the driver
will never see it! 76. Unless...



77. Unless I can stop it! 78. VROOM!



79. Meanwhile — 80. Sigh! I'm worried! Mickey's been gone all night! 81. This shore is the hungriest Christmas Eve I've ever had! 82. No, children! I'm not sure if Santa will be able to find us here! 83. Yipe! There's the train! I've just got one chance! 84. Here we go! 85. Yawn! 86. I'm glad nobody else is on the road! I can't see a thing!



87. Wh-what was that? 88. It was a little too heavy for snow! 89. THUMP!

90. Huh!? It's not what's that! It's who's that! 91. Stop the truck!



92. SCREEECH! 93. CHOOF! 94. Hey! What's the train doing down here instead of up on the track! 95. A truck! 96. And it almost hit us!



97. We wouldn't have stopped in time if some guy hadn't warned us! 98. It must've been Mickey! But where is he? 99. Here I am! I think! 100. Mickey! 101. My hero! 102. Aw gee, Minnie! Not in front of all these people! But I'm afraid I have some bad news! We're going to be stuck here until after Christmas!



103. I'm hungry! 104. Sob! 105. It won't be a real Christmas without presents and decorations and stuff! 106. Well, since it looks like we're stuck here, too... 107. Yep! And since it's an emergency, I'm sure our boss will understand! 108. ?

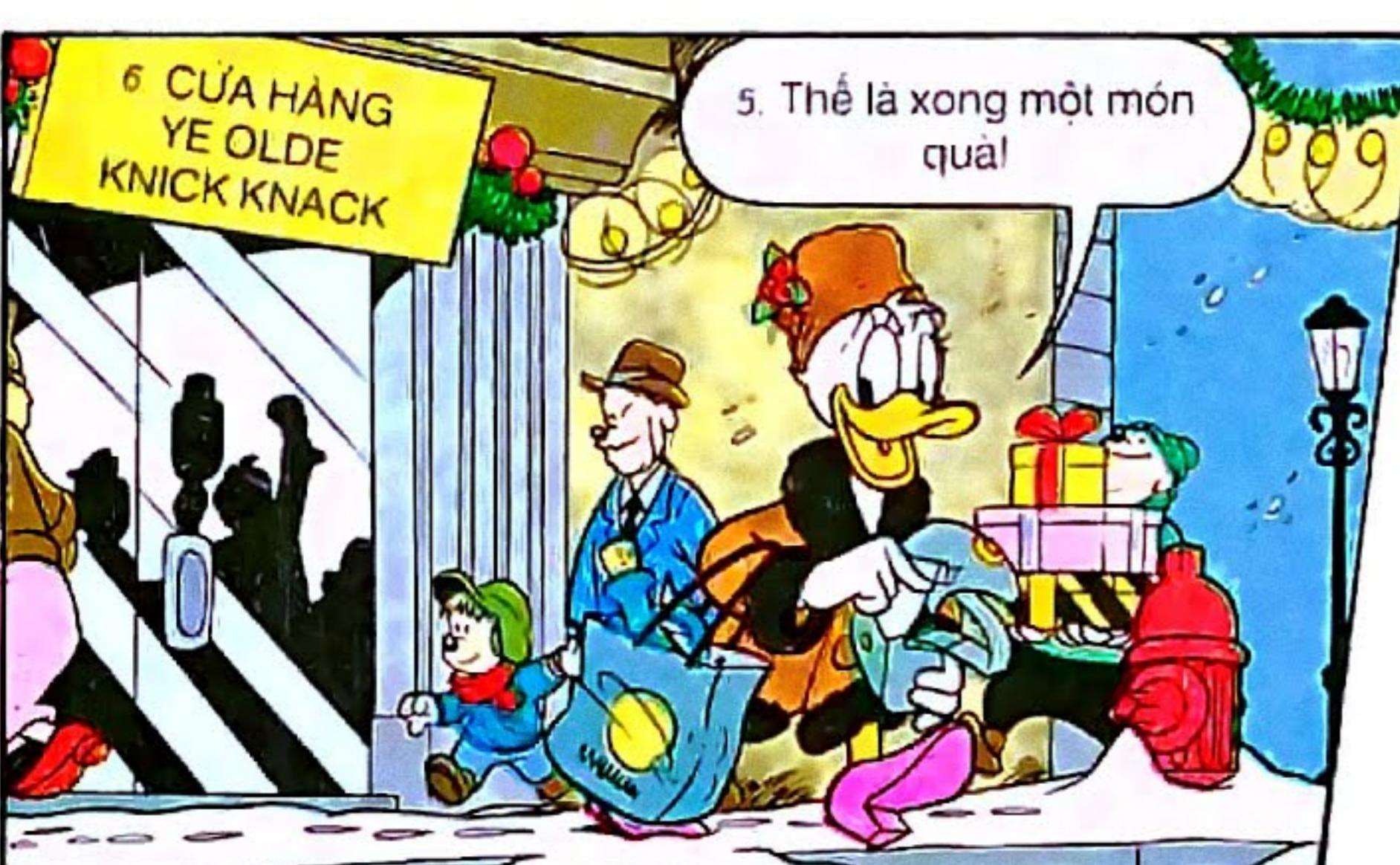


109. Later — 110 There used to be a Christmas party every year at the hotel, but the owners forgot to cancel their order for supplies when they closed the place! Good thing, too! 111. We've got everything we need right here — even presents! 112. Don't forget the food! I shore won't! 113. DINING CAR

VỊT DAISY

Ba điều ước ngày Giáng sinh

Người dịch: SƠN TÙNG



1. Christmas Eve — and the shopping is frantic —

2. I'll take it!

3. I'll take it!

4. I'll take it!

5. Well, that takes care of one present!

6. YE OLDE KNICK KNACK SHOPPE

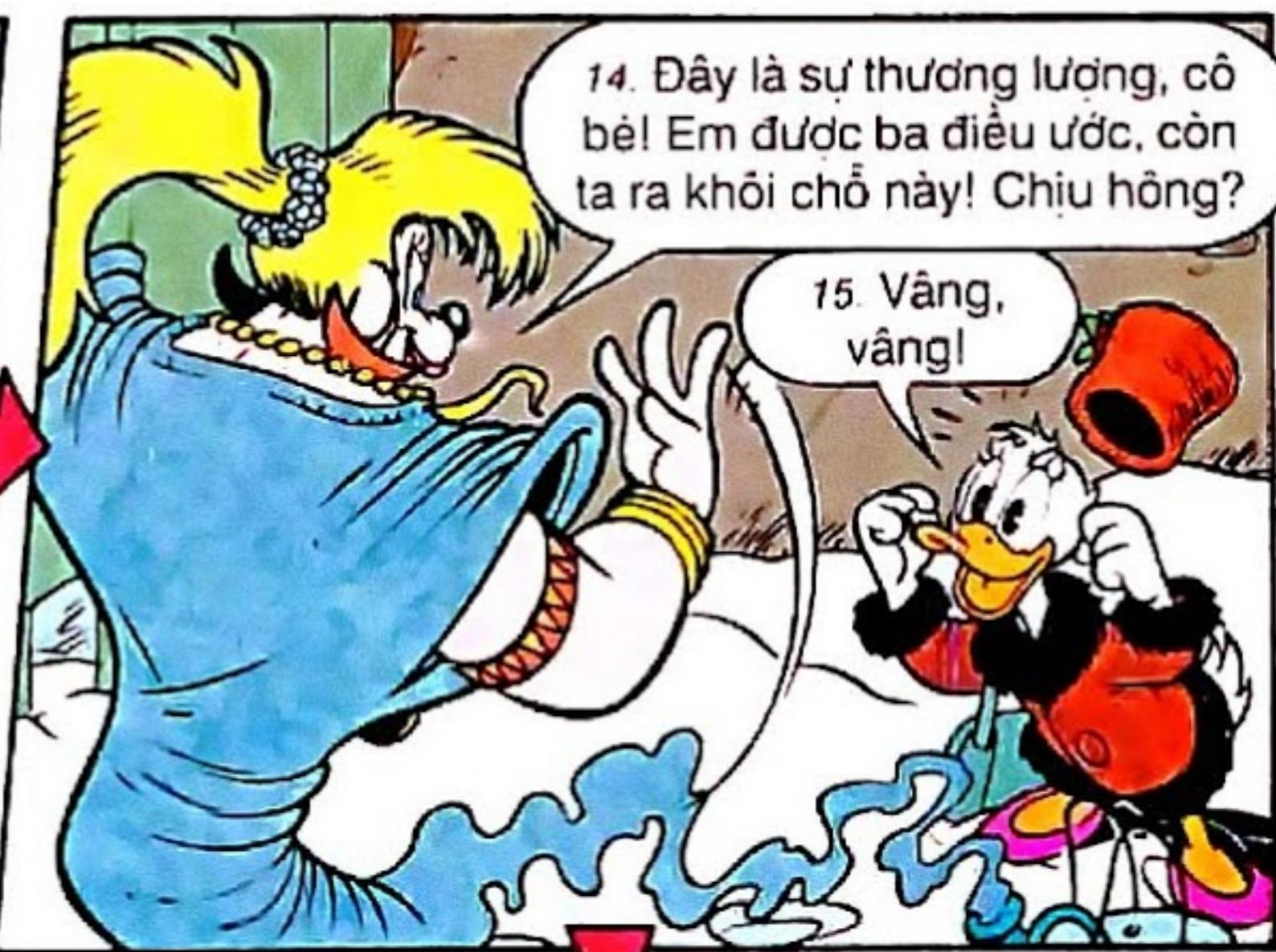
7. And four more left to buy! I'll never finish shopping, cooking and decorating in time for my party tonight!

8. I wish I had a holiday helper! But where would I find..

9. RUMBLE! RUMBLE!

10. What?

11. FOOMPE!



12. W-Who are you?
13. The answer to your prayers, honey!
But you can call me Ethel!
14. Here's the deal, doll! You get three
wishes, then I'm outa here! Interested?
15. Yes! Yes!

16. And for my first wish I want — four
gift-wrapped boxes under my Christmas
tree!
17. No problem, sugar! Go home and soak
your feet!
18. Very soon —

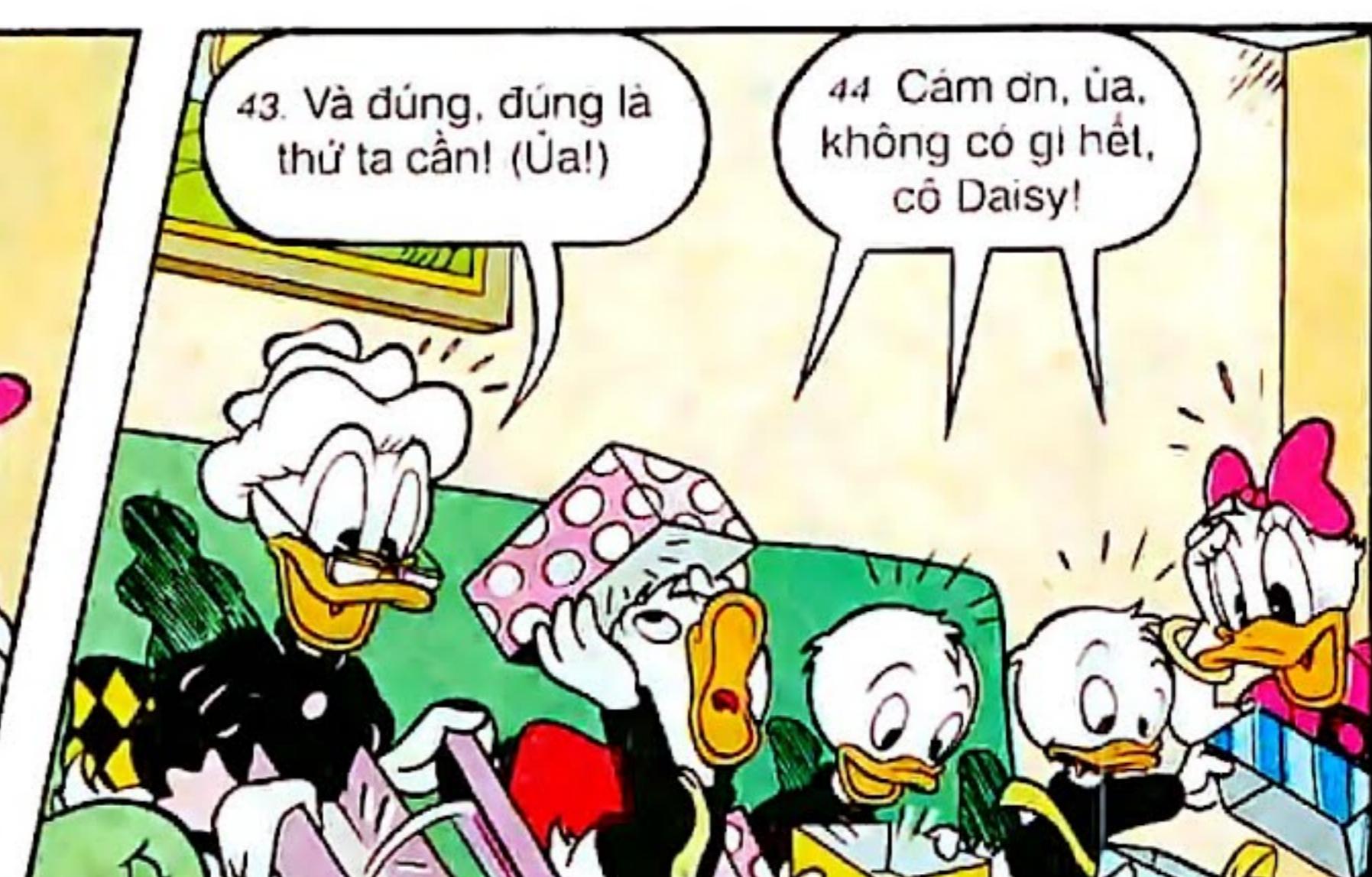
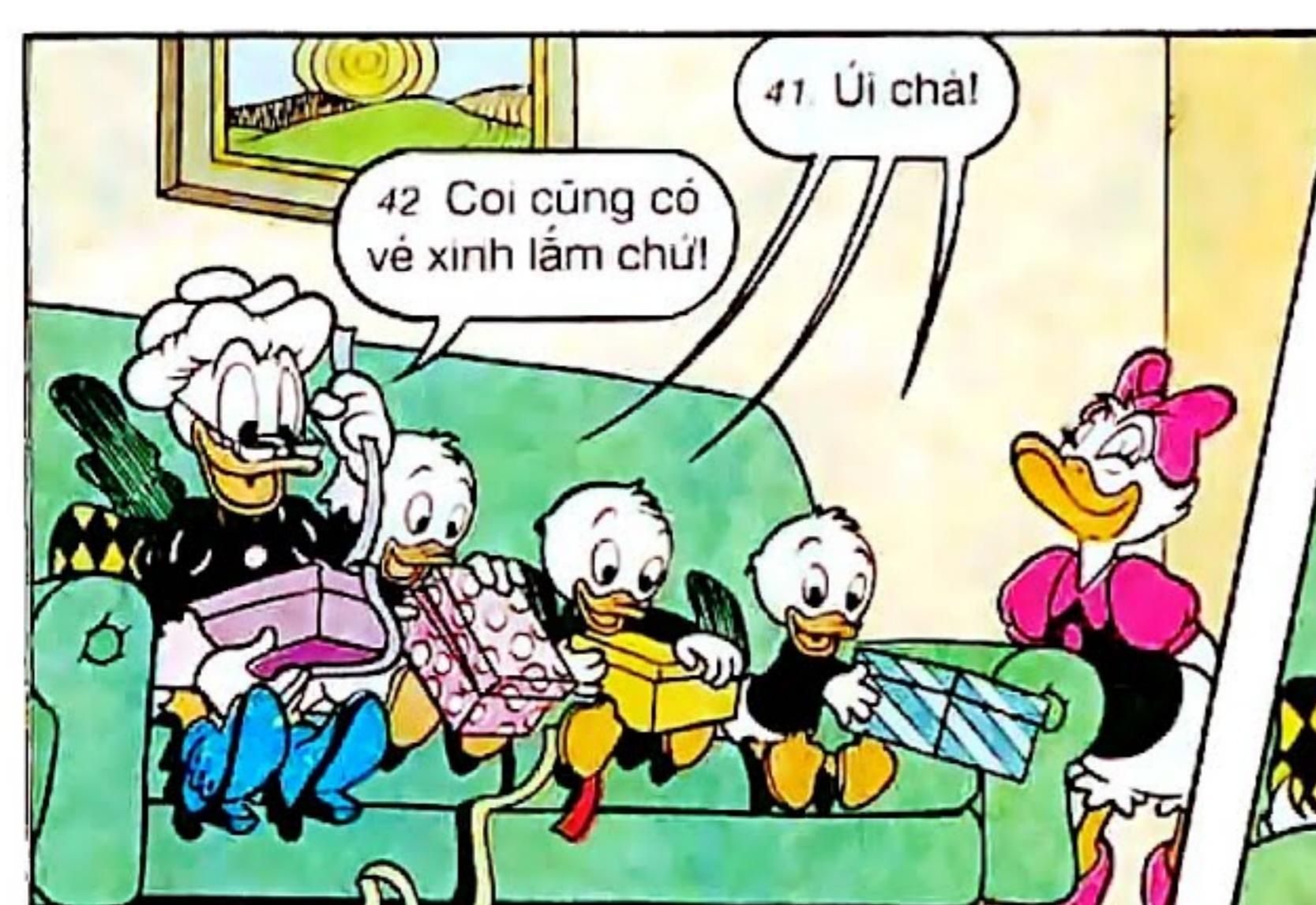
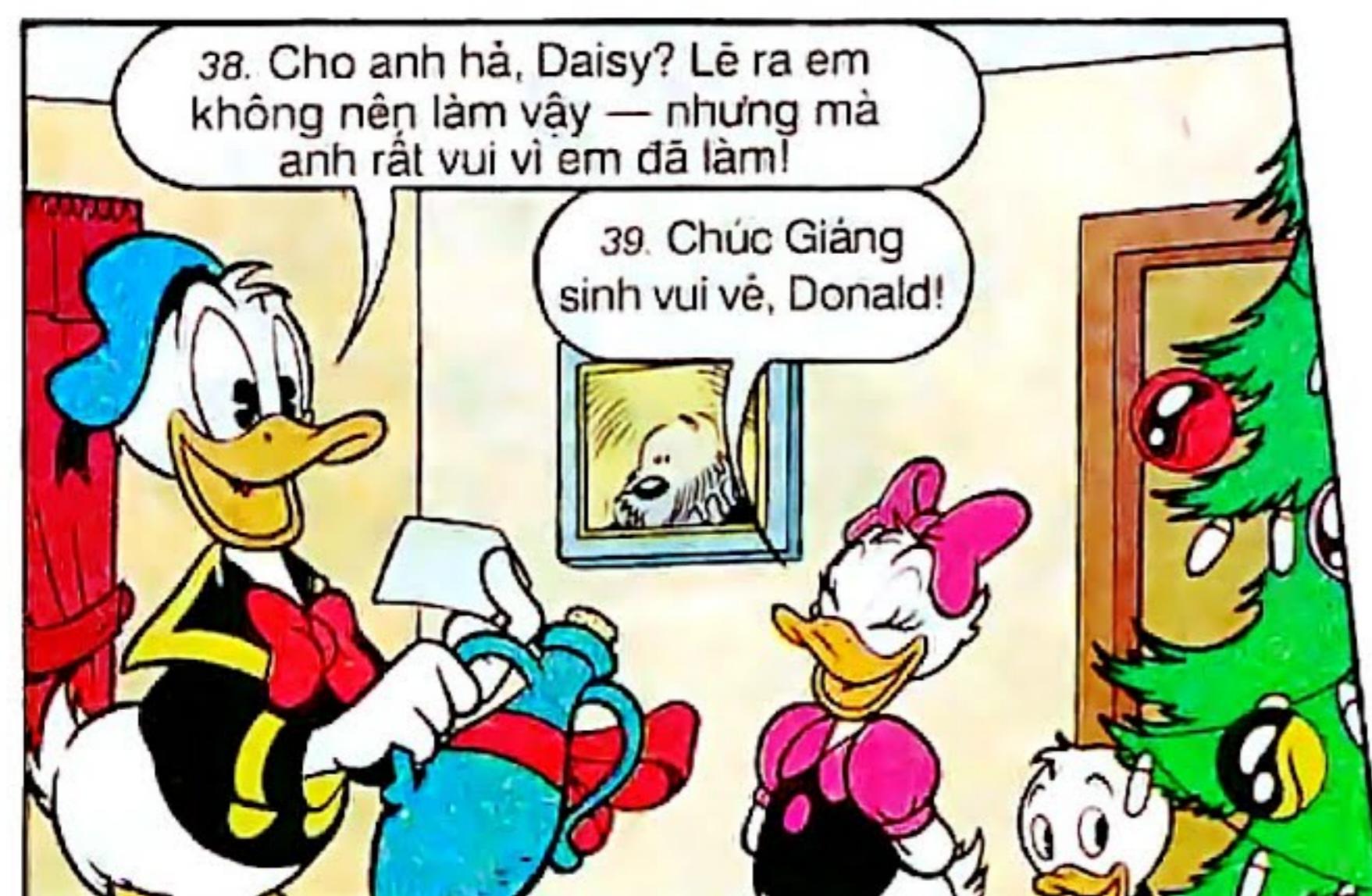
19. Ethel! You did it!
20. Of course I did, toots! I'm a genie!
Next wish?
21. To Donald
22. What about a table full of delicious-
looking food?



23. Piece of cake!
24. Looks perfect, Ethel!
25. Thanks, chickie! You got one last wish!
What'll it be?
26. The most brightly-blazing Christmas tree in Duckburg!

27. Easy-peasy!
28. Looks gorgeous, Ethel! But can we turn on the lights?
29. Not 'til the guests arrive, sweetie! Then you'll really wow'em!
30. And speaking of guests...

31. They're here!
32. Ding-Dong!
33. Oh, Ethel! Thanks for everything!
34. My pleasure, kiddo! Have a good time!



35. My, my! Daisy, you've outdone yourself!

36. I'll say! Glad I'm not footin' the bill!

37. Tee-hee!

38. For me, Daisy? You shouldn't have

— but I'm glad you did!

39. Merry Christmas, Donald!

40. Grandma! Boys! Find your presents under the tree!

41. Oboy!

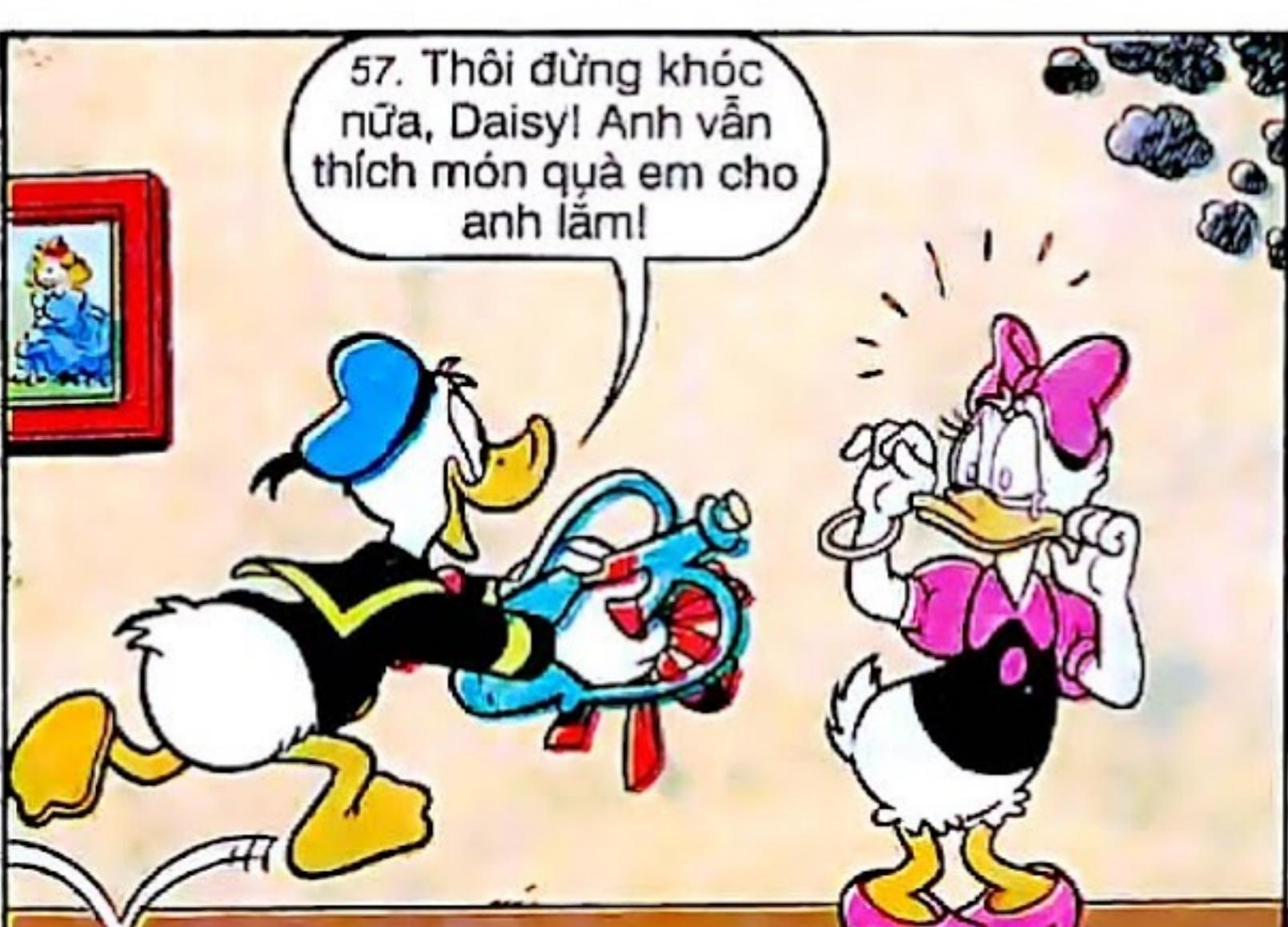
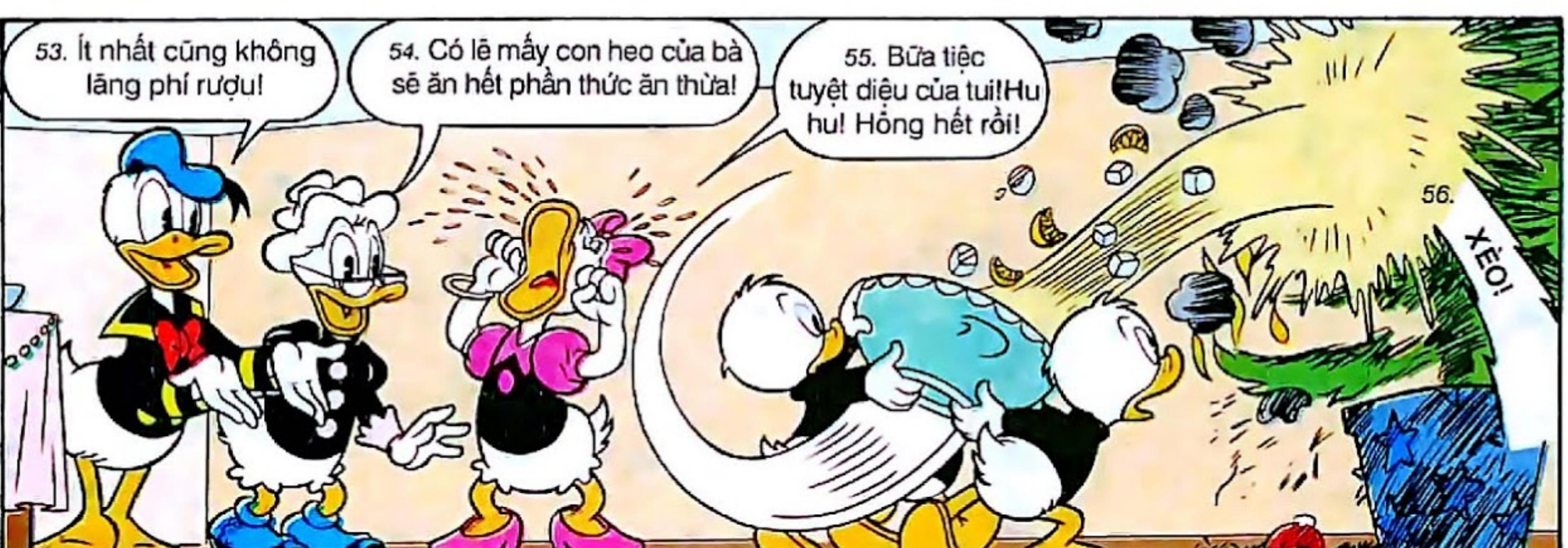
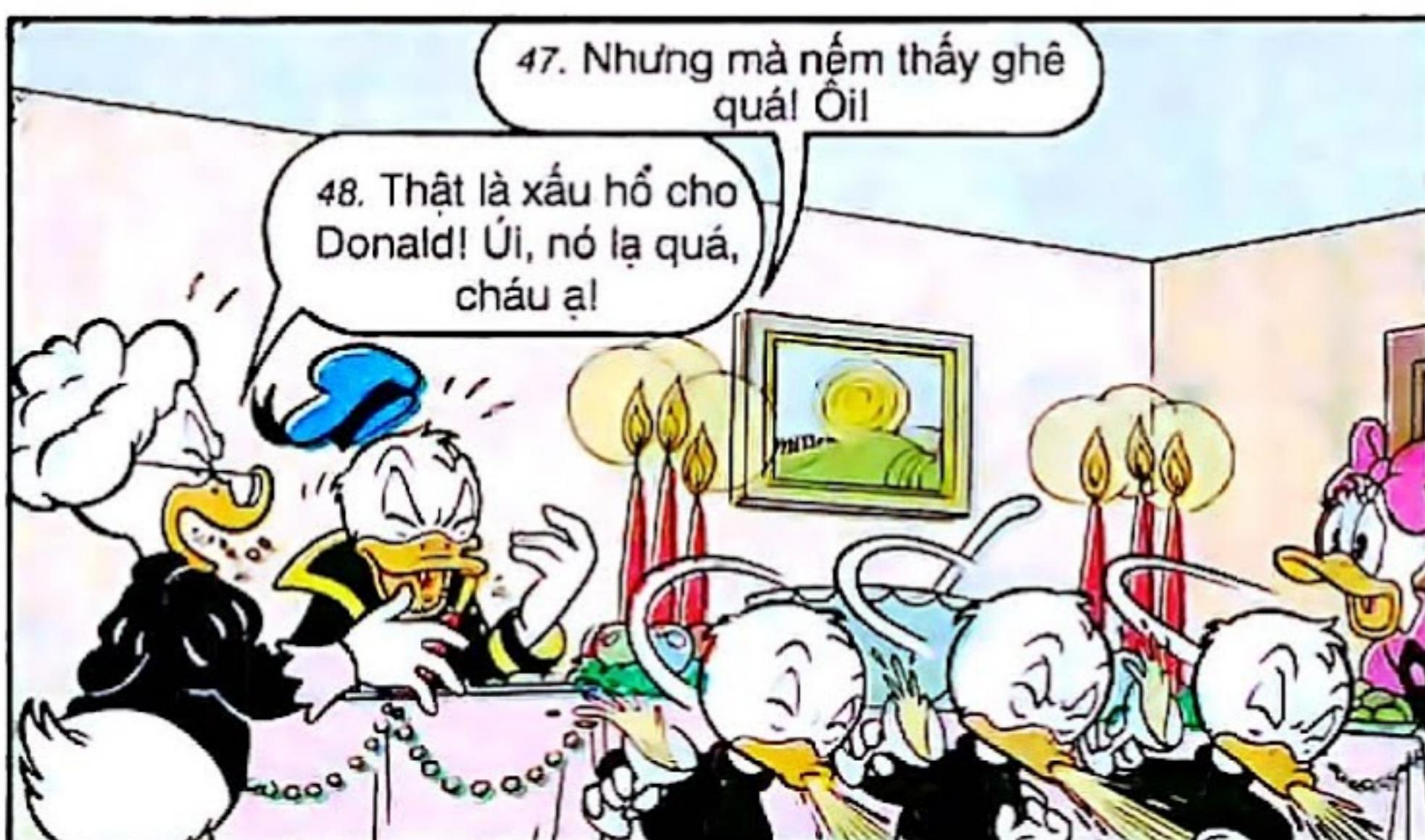
42. This looks lovely, dear!

43. And it's, it's just what I wanted!(Gasp!)

44. Thanks for, uh, nothing, Aunt Daisy!

45. I-I (Gulp!) R-Refreshments, anyone?

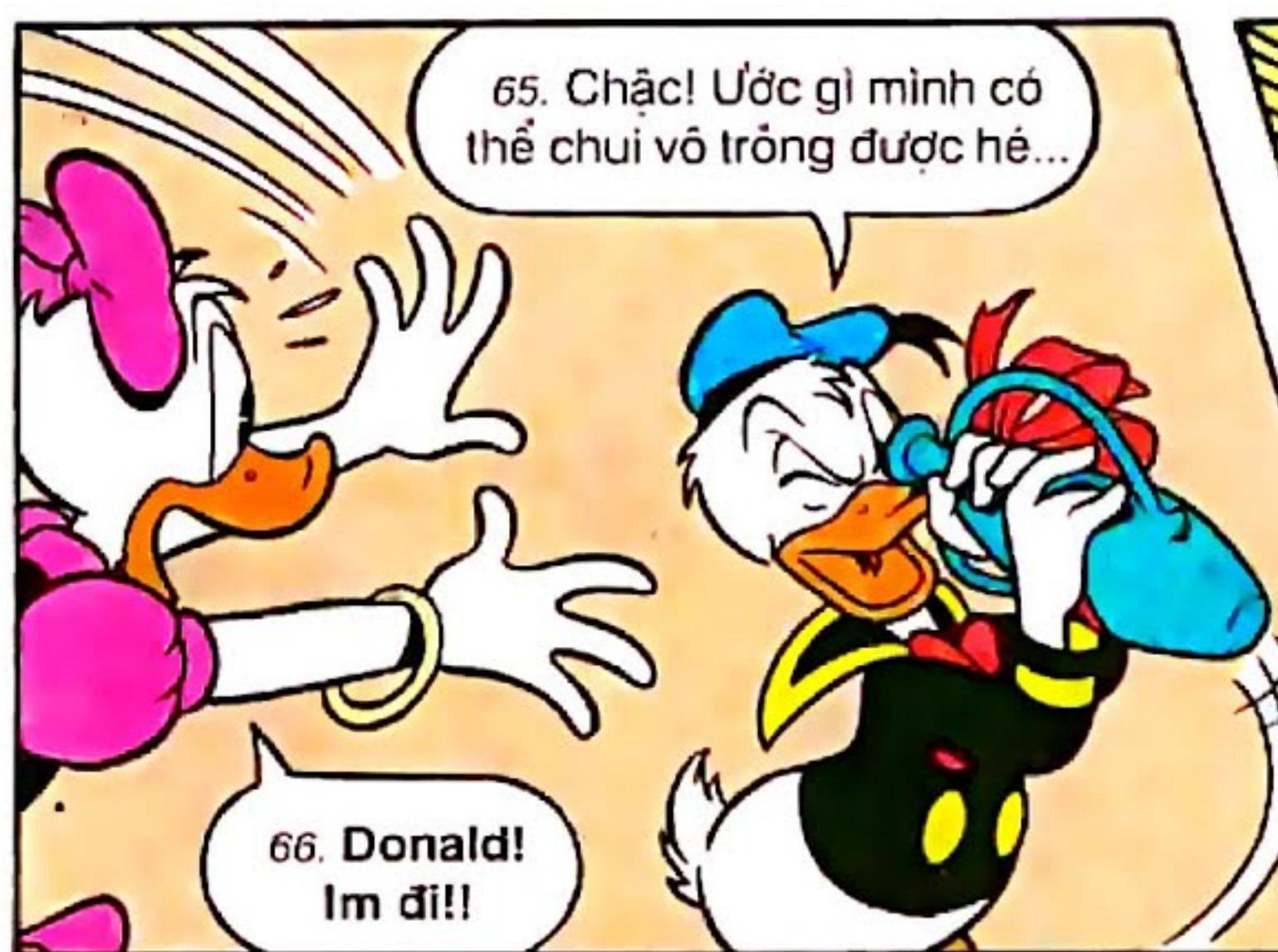
46. And how! This stuff looks dee-lish!



47. But tastes awful! Ugh!
48. S-Shame on you, Donald! It's (gag!)
unusual, dear!
49. Uh, let's light the Christmas tree!
50. Ooooh!

51. That's one brightly-blazin' tree, Daisy!
Looks like it's on fire!
52. Yipes! Did I do that?
53. At least the punch won't go to waste!
54. Maybe my pigs will eat the other

vittles!
55. My wonderful party! (Sob!) Ruined!
56. SPLASH!
57. Aw, don't cry, Daisyl I still love my
present!
58. Give me that!



59. Hey, you down there! Is this your idea of a joke?
60. But, sweetheart! You got everything you wished for!
61. Four gift-wrapped boxes under the tree, delicious-looking food and a

brightly-blazing Christmas tree! Am I wrong?
62. No, Ethel! (Sigh!) Next time I'll wish more carefully...
63. Ethel?? Hey!
64. You didn't tell me this thing talked!

65. Drat! I wish I could get inside this...
66. Donald! Shush!!!
67. Aargh!
68. SWOOOOSH!
69. Are you... Ethel?
70. Welcome to my party, doll!!
71. Gee! Wonder how the food is in there?

CHUỘT MICKEY

Dấu hiệu bợ cạp

1. PHẦN 1

Người dịch : PHAN VIỆT DŨNG



5. Cho đã, Minnie! Khoan thổi nến đã!

7. Xin lỗi vì anh đến trễ! Anh đã lùng kiém khắp nơi để tìm món quà đặc biệt dành cho em!

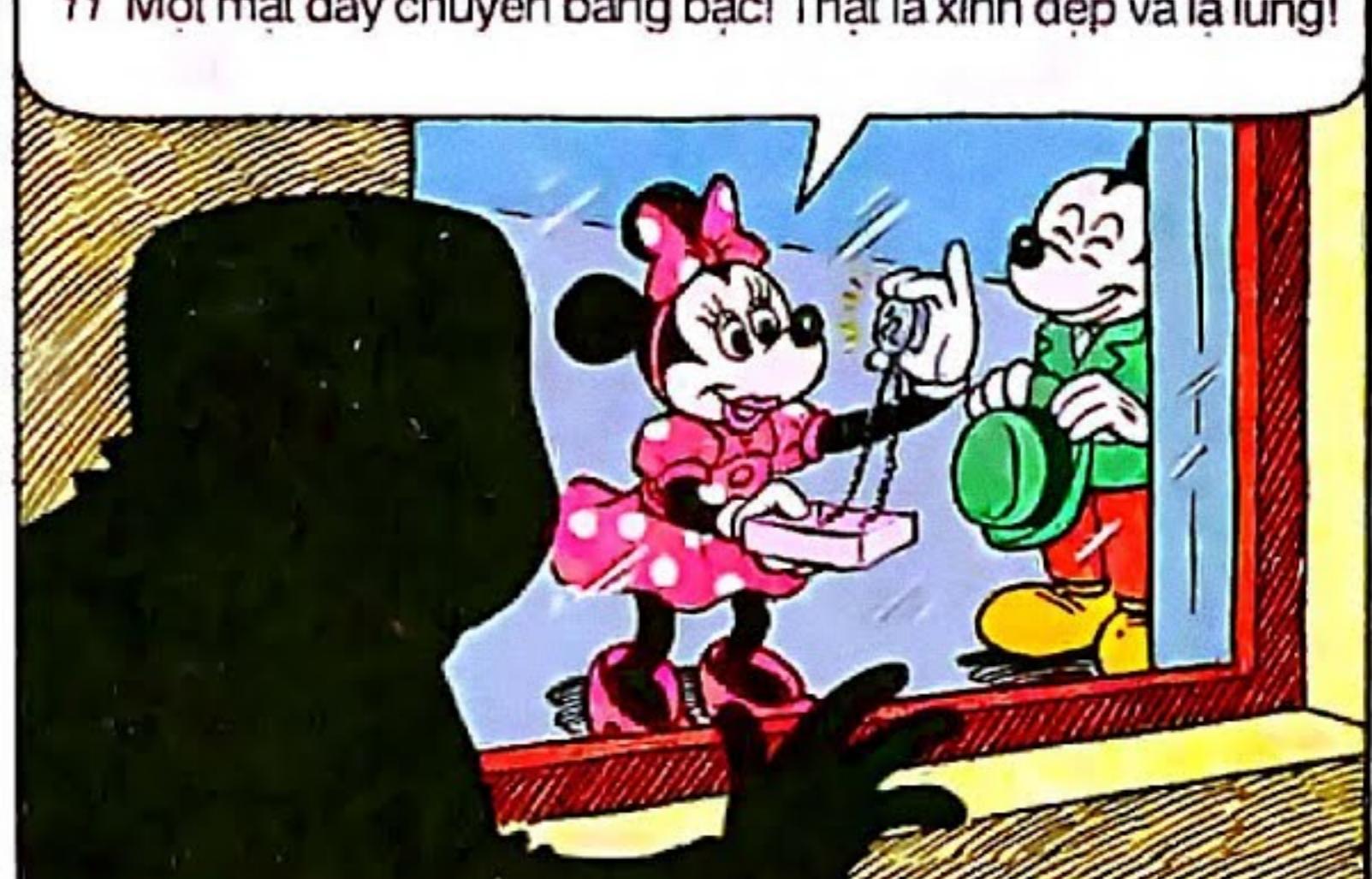
8. Ô, cảm ơn anh Mickey!

6. CHUC MỪNG

9. Em tự hỏi nó là cái gì đây!

10. Em chẳng bao giờ đoán được đâu!

11. Một mặt dây chuyền bằng bạc! Thật là xinh đẹp và lạ lùng!



1. Part 1

2. HAPPY BIRTHDAY TO MINNIE ... HAPPY BIRTHDAY TO YOU!

3. Uh-oh! The party has already started!

4. HAPPY

5. Wait, Minnie! Don't blow out the candles yet!

6. HAPPY

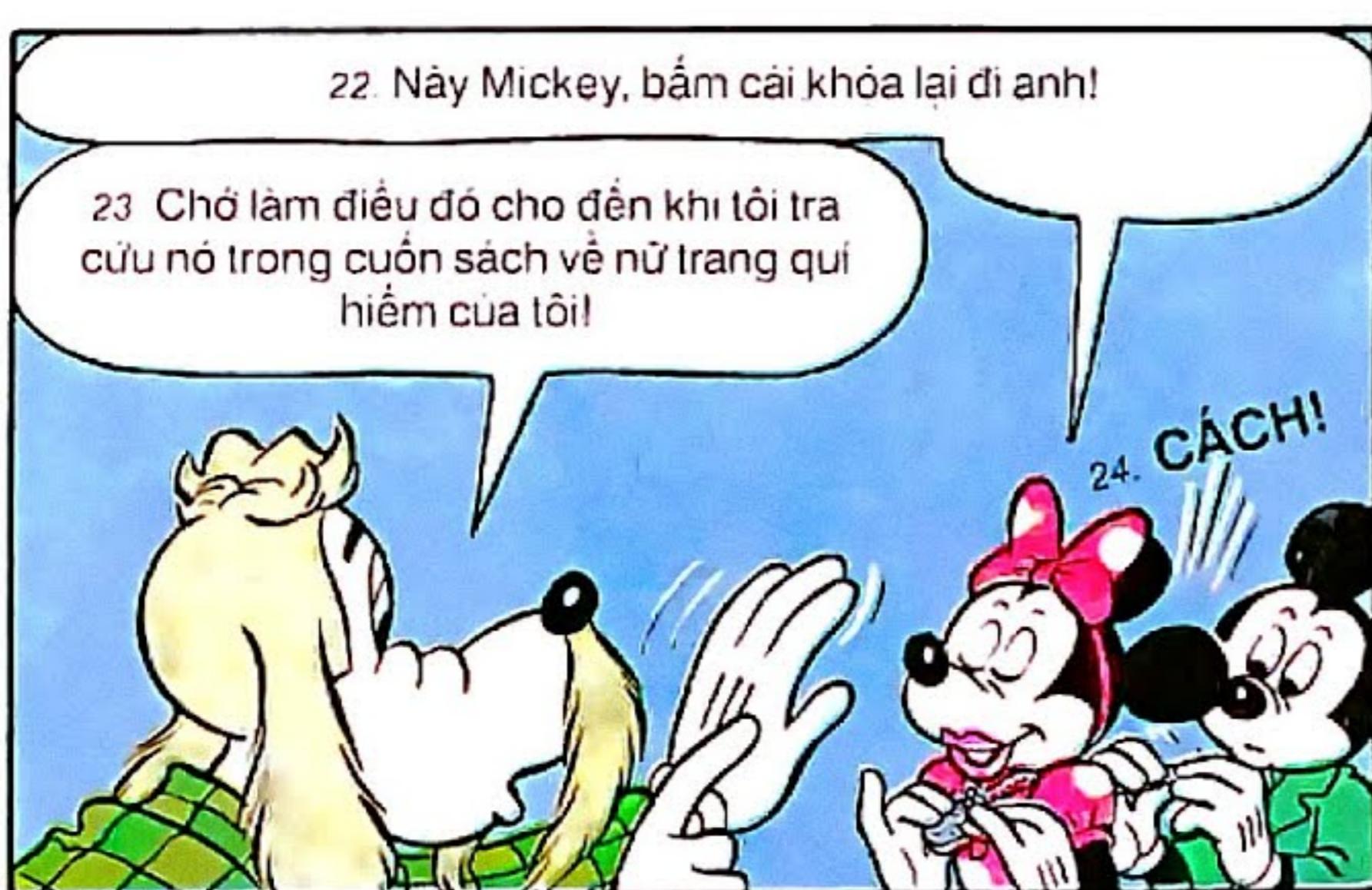
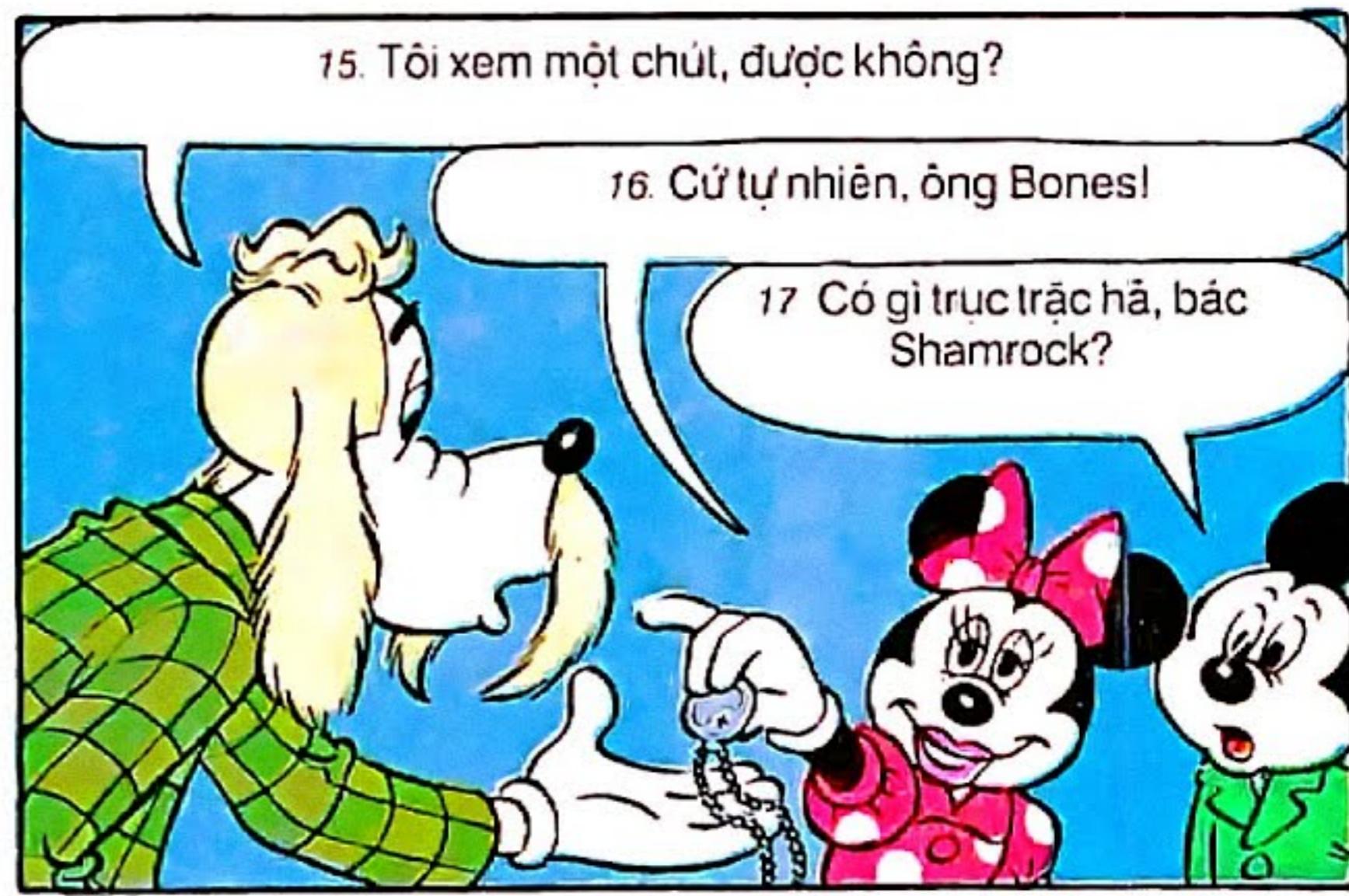
7. Sorry I'm late! I looked all over for just the right present!

8. Why, thank you, Mickey!

9. I wonder what it is!

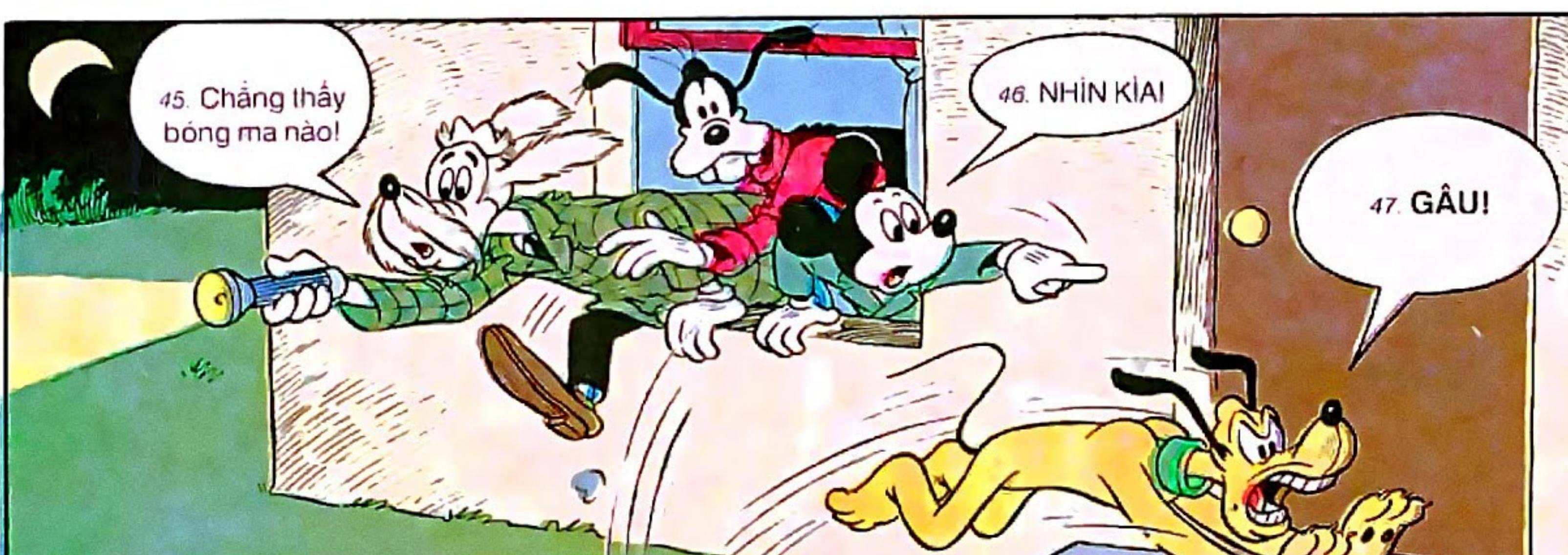
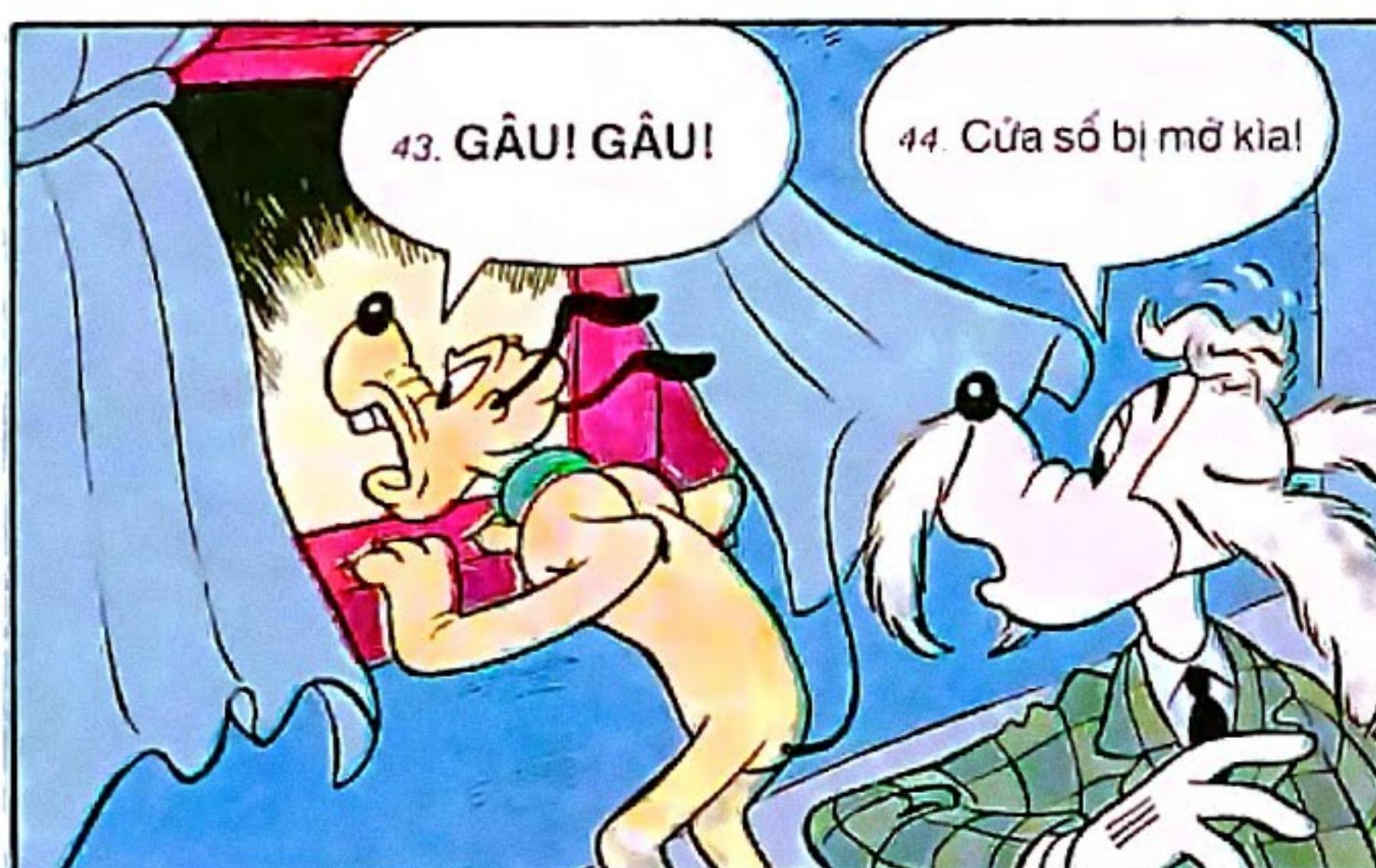
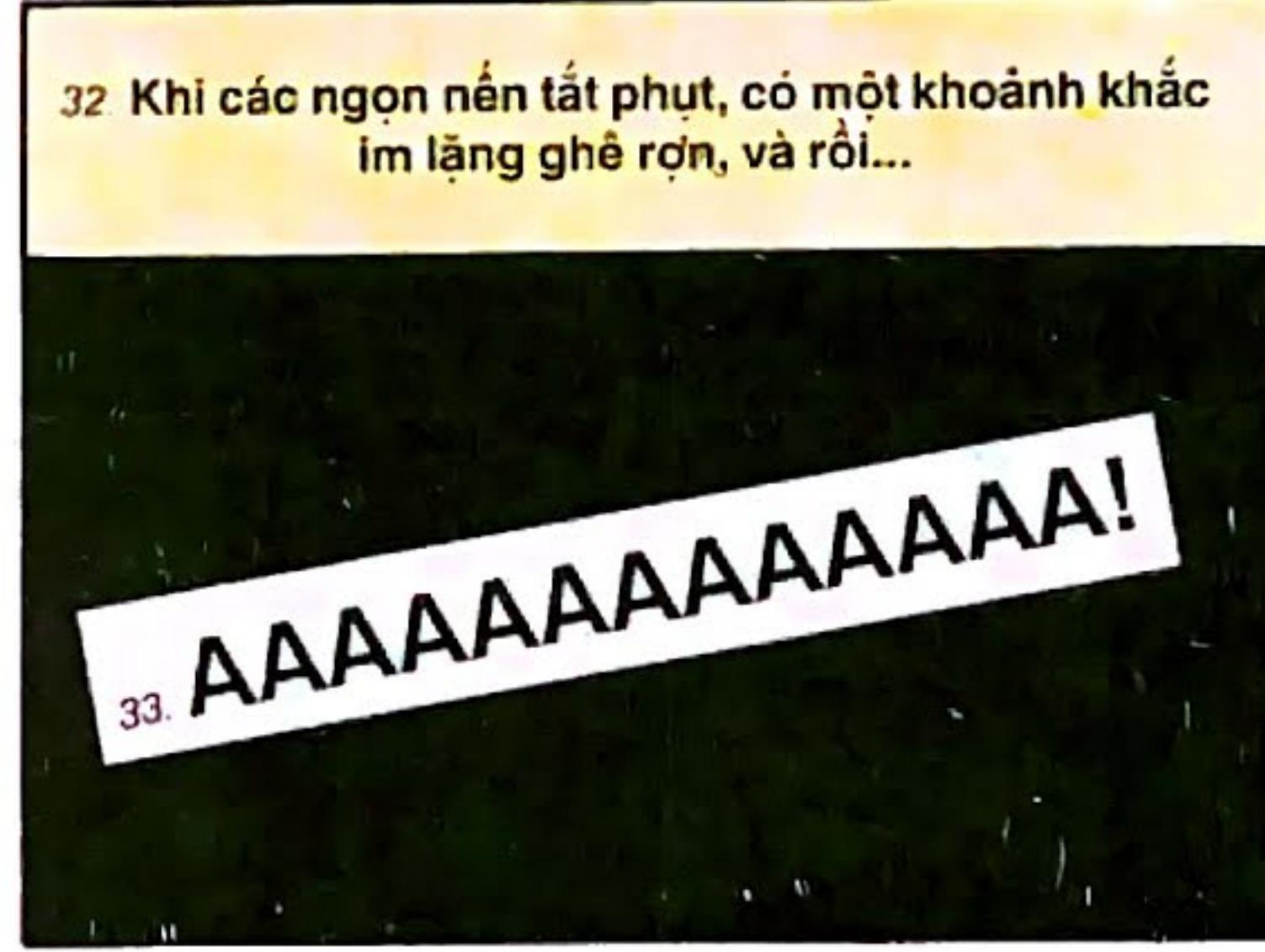
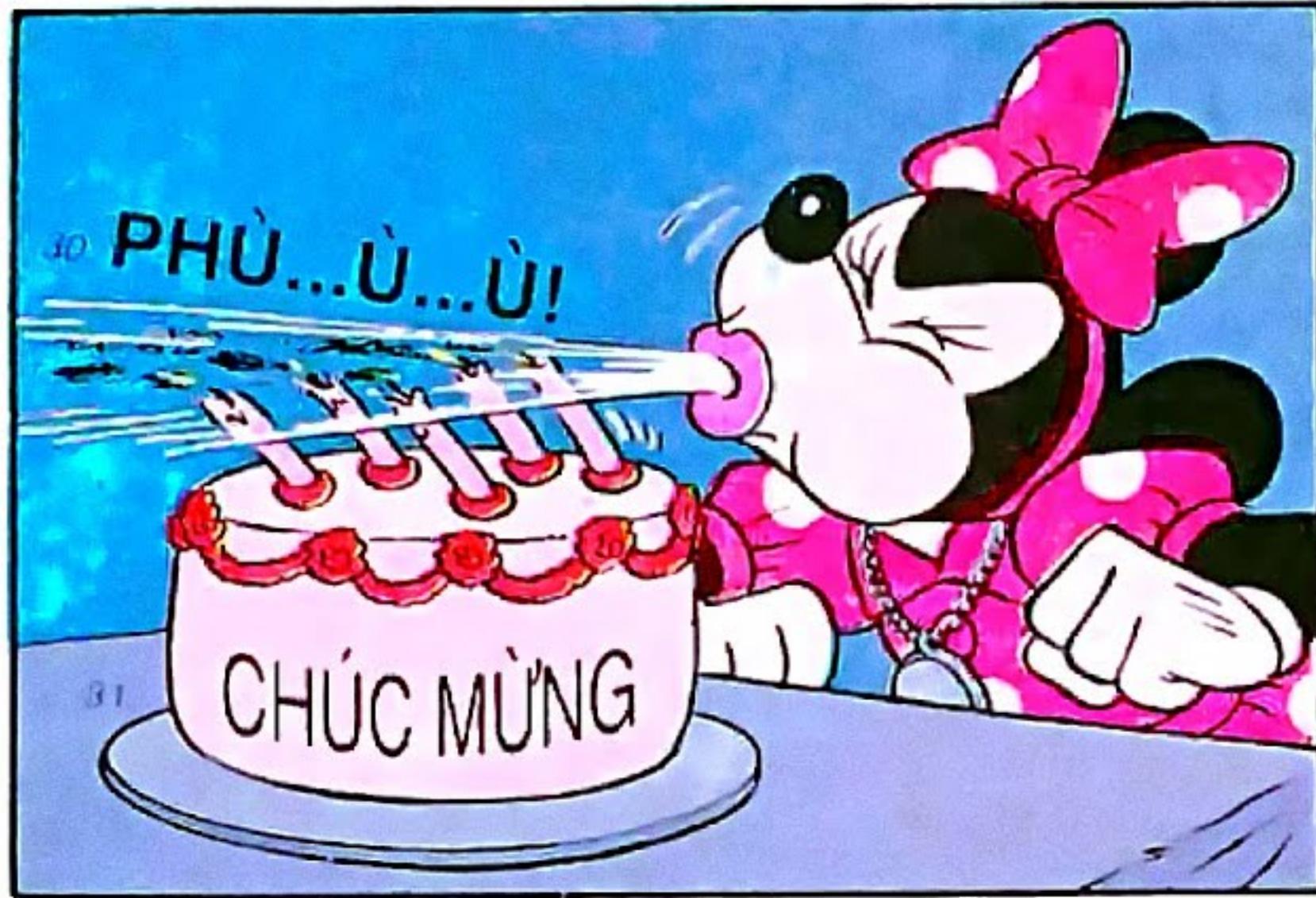
10. You'll never guess!

11. A silver medallion! What a strange and beautiful thing!



12. Mickey ! You shouldn't have!
13. Heh ! Heh ! Take it easy, Minnie!
14. SMACK!
15. Mind if I take a look at that?
16. Not at all, Mr. Bones!
17. Anything wrong, Shamrock?
18. There's something strangely familiar about this medallion!

19. Ha! Ha! Maybe it's the lost necklace of the Queen of Sheba!
20. No! There's something sinister about it!
21. You musn't say things like that!
22. Here, Mickey, snap the fastener, please!
23. Don't do it until I look it up in my rare jewelry book!
24. CLICK!
25. I can't get it off! The fastener's stuck!
26. Enough of this nonsense!
27. Turn off the lights, Goofy!
28. Don't forget to make a wish before you blow out the candles, Minnie!
29. HAPPY.



30. POOOF!

31. HAPPY.

32. As the candles go out there is a moment of eerie silence, and then...

33. EEEEEEEK!

34. Egad!

35. Who screamed? What happened?

36. Turn on the lights, Goofy!

37. Yuk ! Yuk ! There — it's all okay, Minnie!

38. Minnie?!

39. HAPPY

40. Where is Minnie?

41. Gawrsh ! She's gone!

42. HAPPY

43. RORF! RORF!

44. The window's open!

45. Not a soul in sight!

46. LOOK!

47. ARAF!



48. Gawrsh! Whut a huge bird!

49. That's no bird! It's an airplane shaped like a bird!

50. Looks like someone is hanging on to it!

51. VROOM!

52. Whoever... or whatever it is. It's got Minnie!

53. PLOP!

54. Mickey! Looky here! It dropped something!

55. Look at this, Shamrock! It's some sort of brooch clasp! It's been torn from a cloak!

56. It's engraved with the sign of the scorpion! Now it all comes back to me!

57. This is the symbol of authority from the high priest of the Kwi-Kak... an ancient tribe from high up in the Andes!

58. The medallion was of the kind worn only by their sacrificial maidens!

59. Minnie was wearing it! We've got to find her!

60. Bình tĩnh nào! Ta không tin còn có bộ lạc làm các nghi lễ tế thần ở thời buổi này!

62. Bằng cách nào mà cháu có cái mặt dây chuyền ấy vậy, Mickey?

61. Hừm, cháu cũng không chắc lắm!

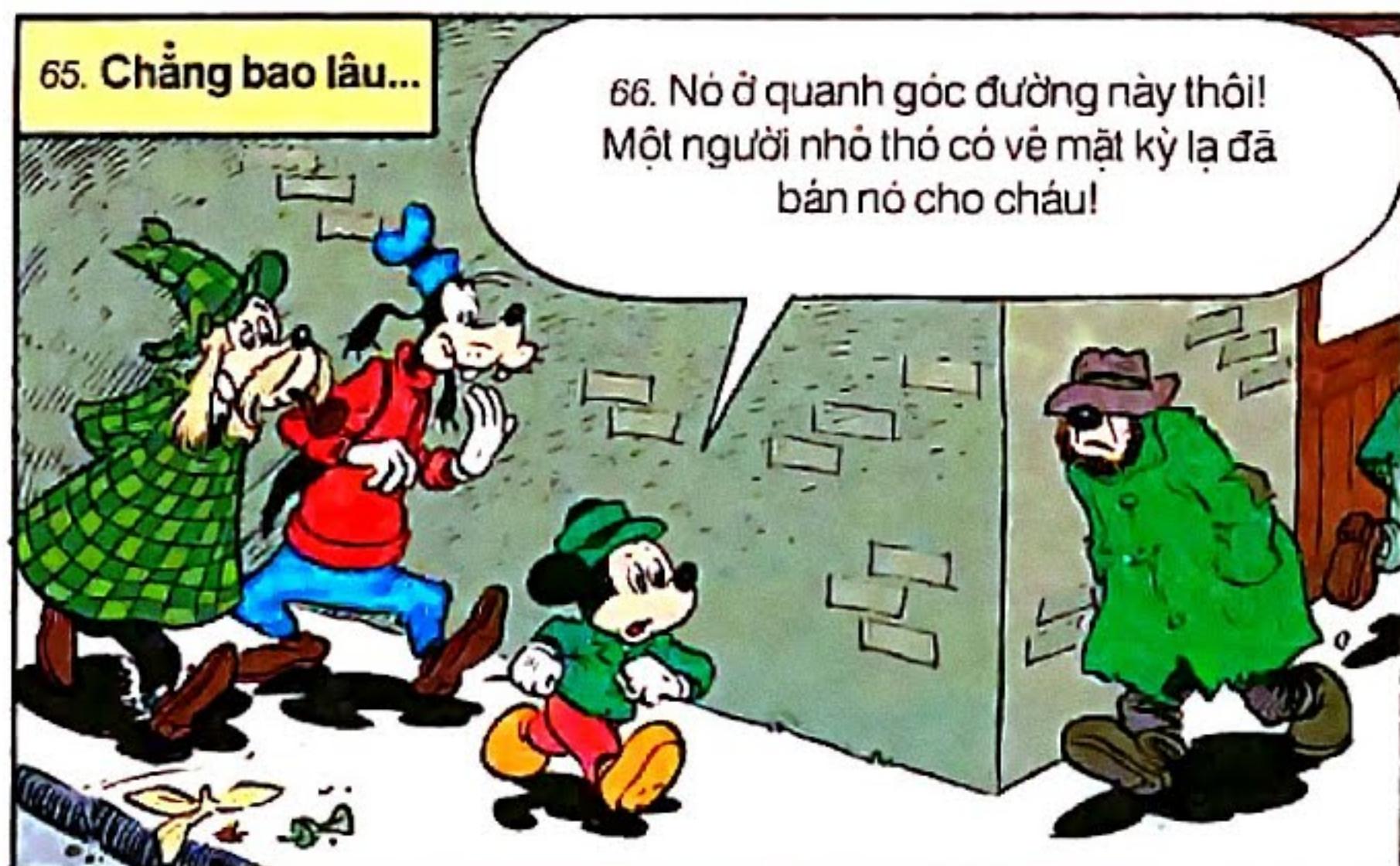
63. Cháu mua nó ở một tiệm nhỏ cạnh bờ sông dưới kia!



64. Giữ chặt nón nhé, quý ông!
Chúng ta hãy xuống đó gấp!

65. Chẳng bao lâu...

66. Nó ở quanh góc đường này thôi!
Một người nhỏ thó có vẻ mặt kỳ lạ đã bán nó cho cháu!



67. Cháu muốn nói là...?

68. Vâng!
Chính là chỗ
này!

70. Hừm...Ta đã nghĩ điều
này!

71. Cháu không hiểu! Cháu
đã mua mặt dây chuyền đó
ở đây, cách đây không
tới một giờ!



72. Nó được trưng bày trong tủ kiếng hả?

73. Đúng! Vật duy nhất trong
tủ kiếng... có một tấm giấy
bên cạnh ghi : "Bán bùa hộ
mệnh!"

74. Nào! Hãy tham khảo máy điều tra
của bác!



60. Calm down! I'm sure not tribe goes in for
sacrificial rites these days!

there on the double!

61. Well, I'm not so sure!

65. Shortly—

62. How did you come by that medallion,
Mickey?

66. It's just around this corner! A strange-

63. I bought it in a little shop down by the
river!

looking little man sold it to me!

64. Grab your hats, gents! Let's get down

67. You mean...?

68. Yes! That's the place!

69. FOR RENT

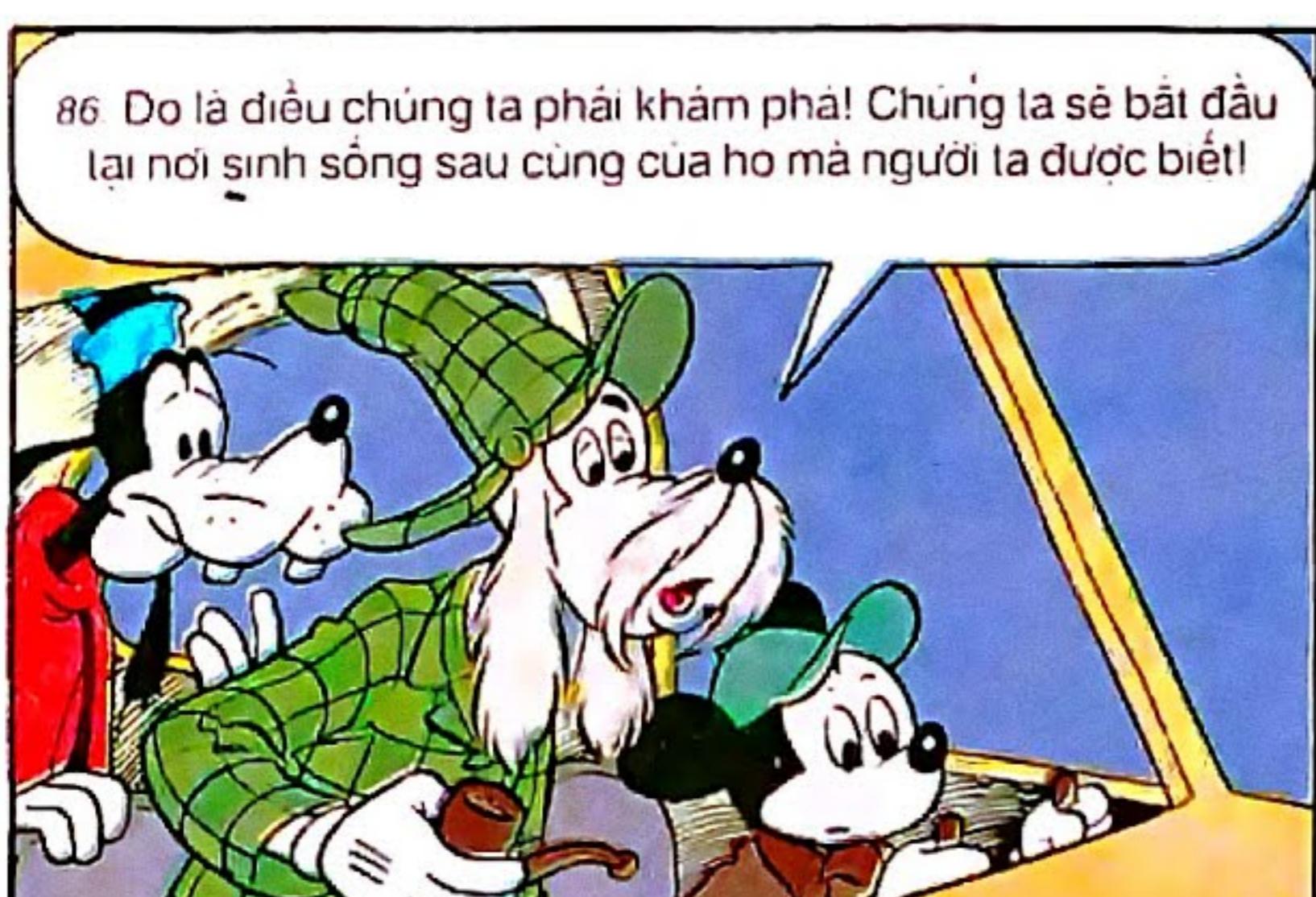
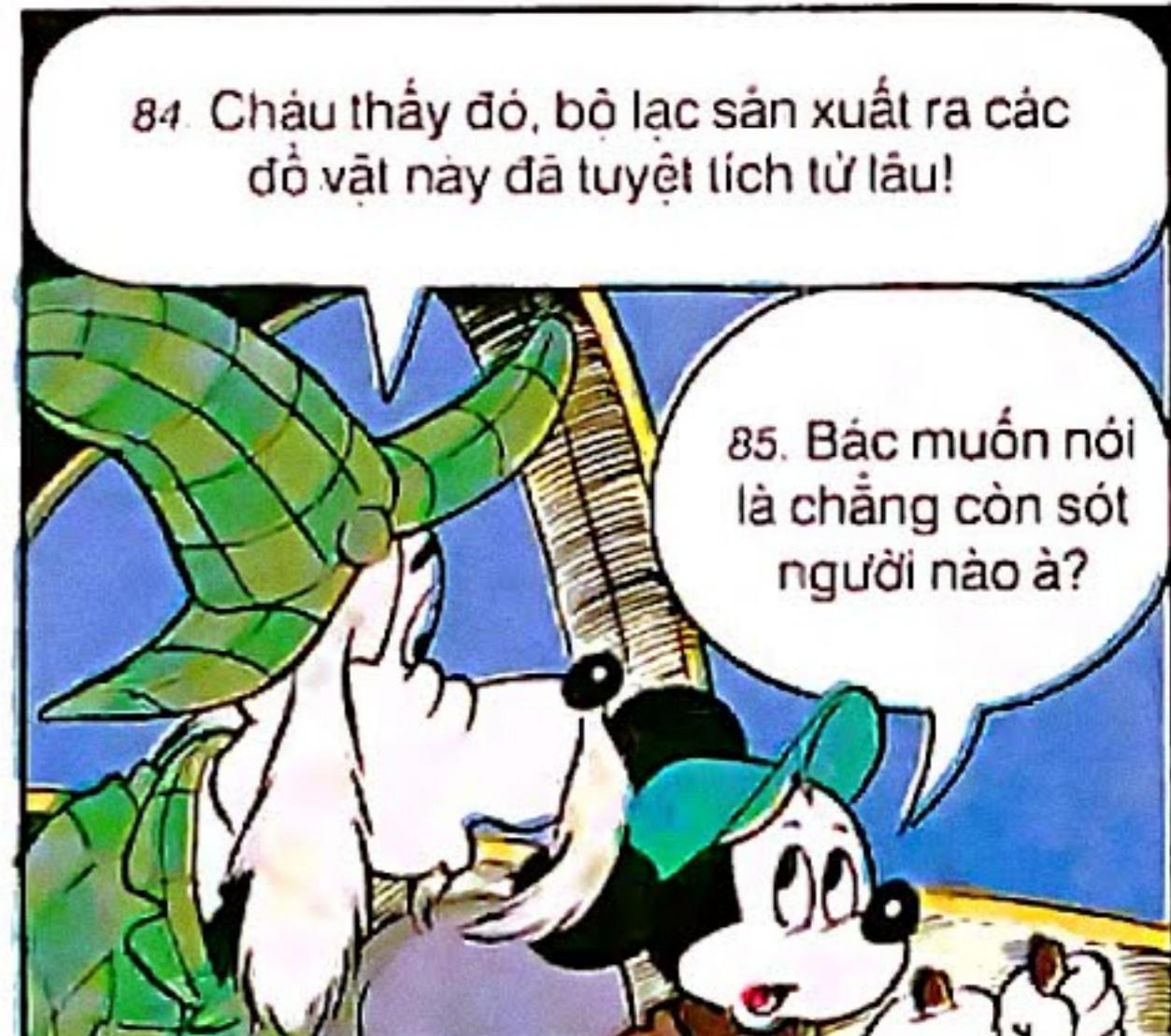
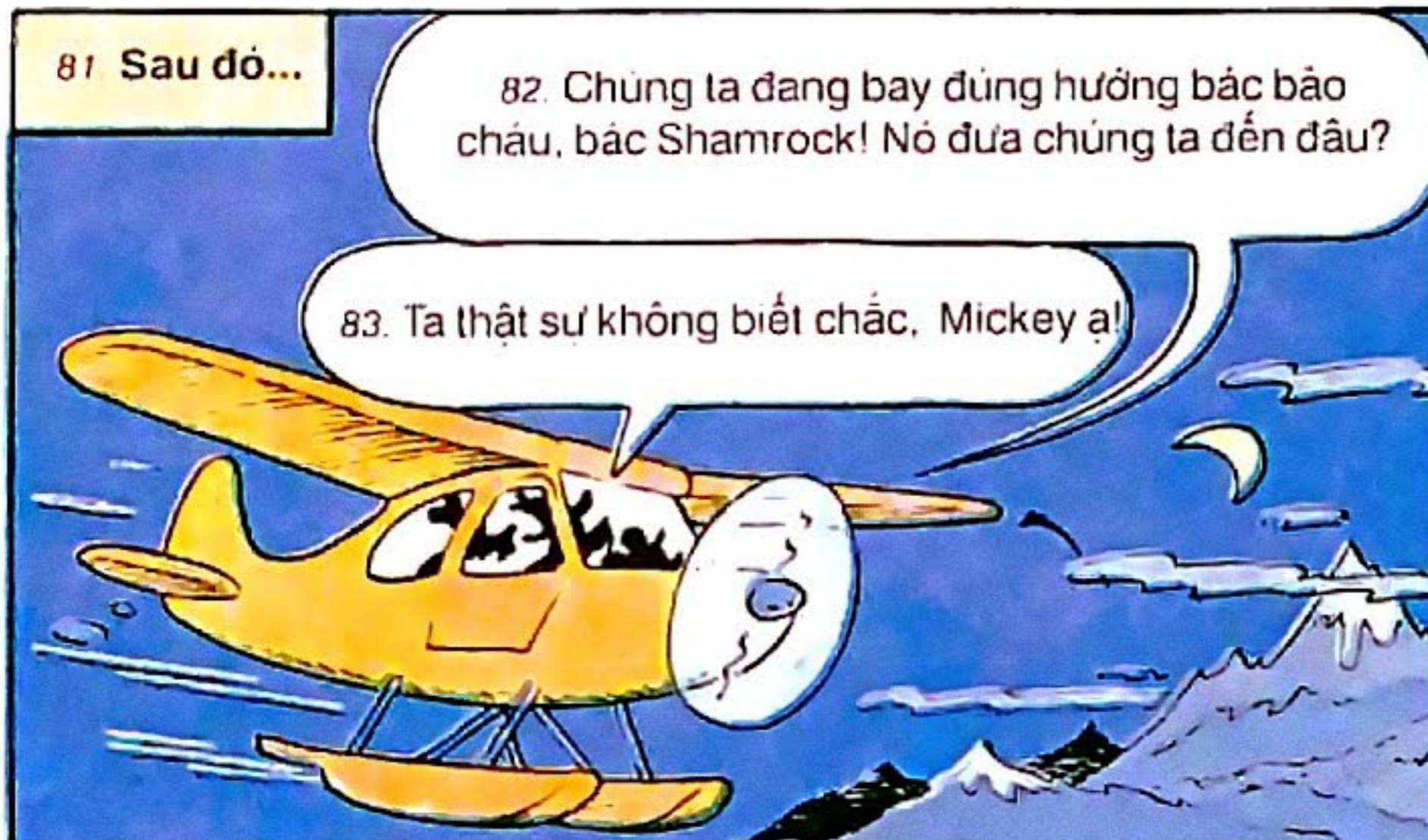
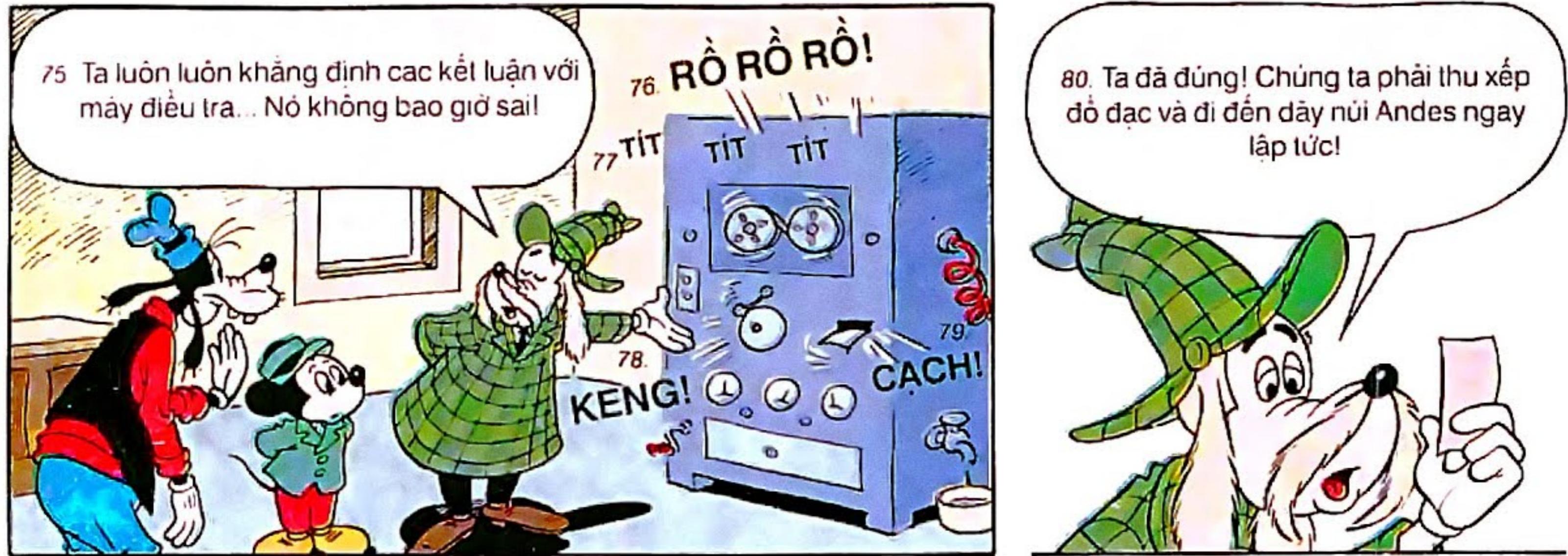
70. Hmm... I was afraid of this!

71. I don't get it ! I bought that medallion
here not more than an hour ago !

72. Was it displayed in the window?

73. Yes! The only thing in the window... with
a card by it, saying : "Good luck charm for
sale !"

74. Come! Let us consult my detectograph!



75. I always confirm my conclusions with my detectograph... It's never wrong!

76. WHIRRRRRRR!

77. TICK A TICK TICK!

78. DING!

79. CLICK!

80. I was right! We may as well pack and head for the Andes Mountain at once!

81. Later —

82. We're right on the course you gave me, Shamrock! Where does it lead us?

83. I really don't know for sure, Mickey!

84. You see, the tribe that produced these artifacts disappeared long ago!

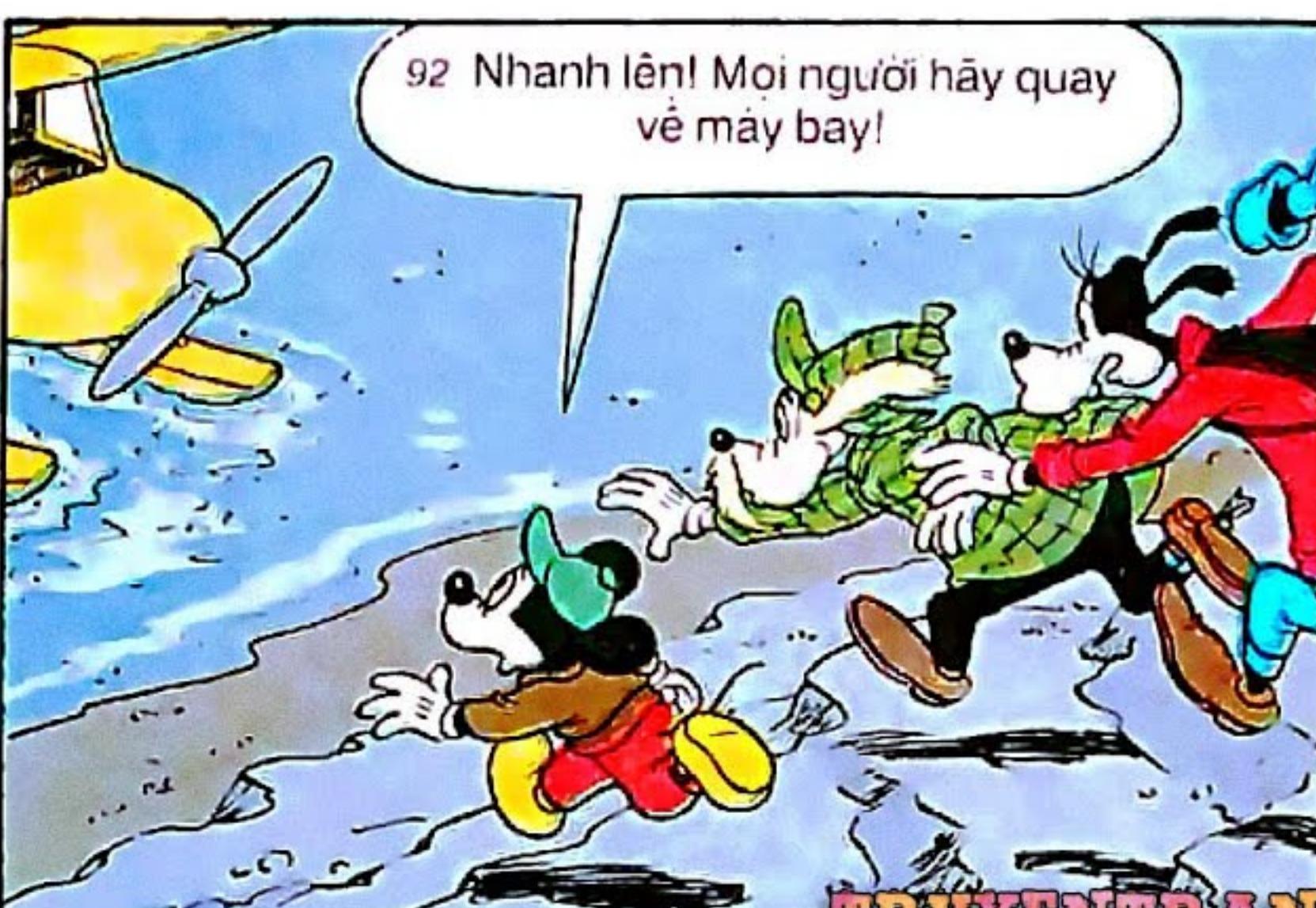
85. You mean there's nobody left?

86. That we must find out! We will start at the place where they were last known to dwell!!

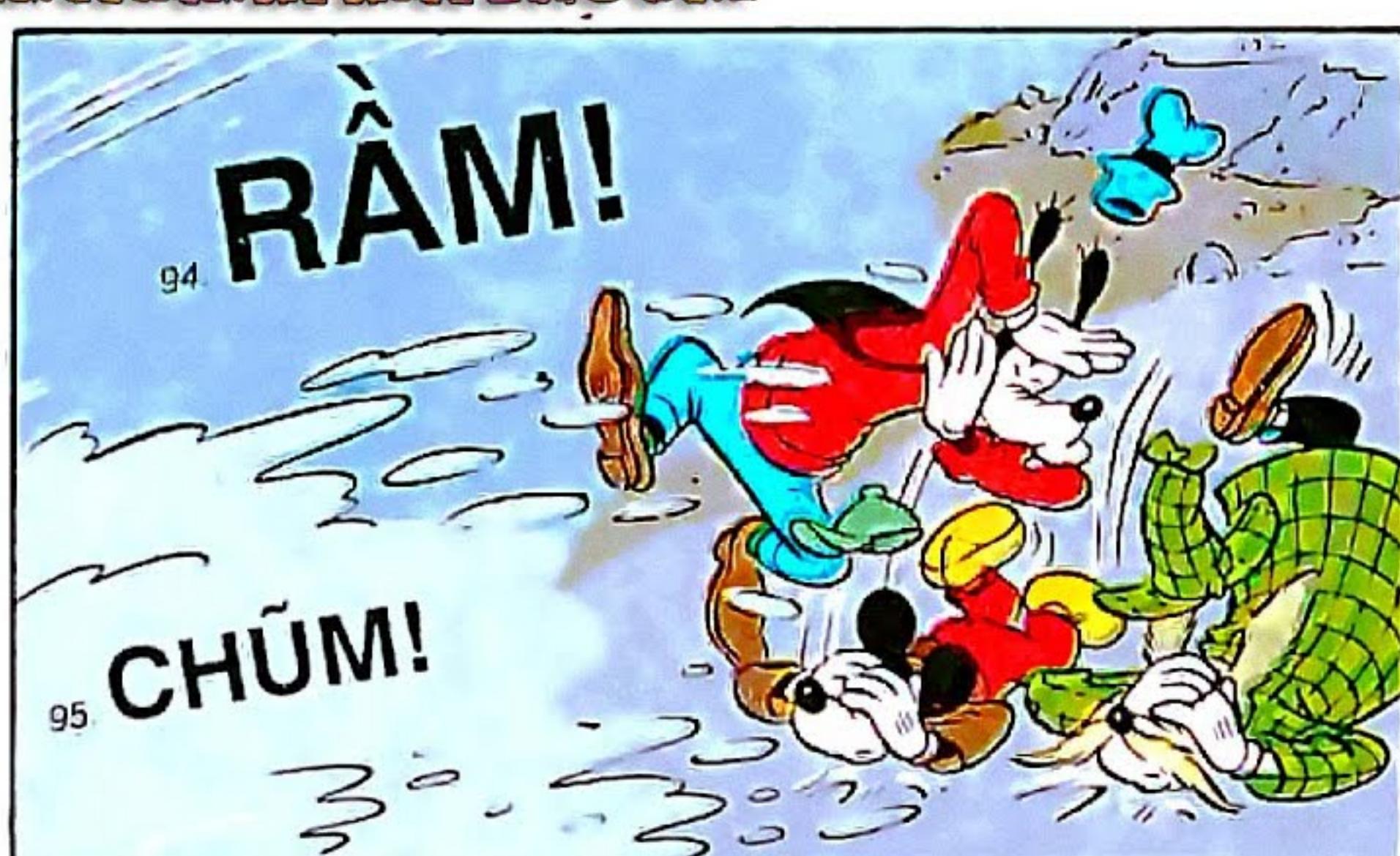
87. That old volcanic island marks the end of their trail! It may be the beginning of ours!

88. Now I see why you insisted our plane be equipped with pontoons!

89. Righto! I was warned that landing strips in these parts are few and far between!



TRUYENTRANHPHAPBI.COM



90. Huh! I fear we'll have trouble getting to the volcanic plateau above!

91. Uh-oh! It's that "bird" plane again!

92. Quick! Back to the plane, fellows!

93. Oops! LOOK OUT!

94. CRUNCH!

95. SPLOOCH!

96. Well, I guess that takes care of our plane!

97. Hmm! That does add a bit to our

problems, doesn't it?

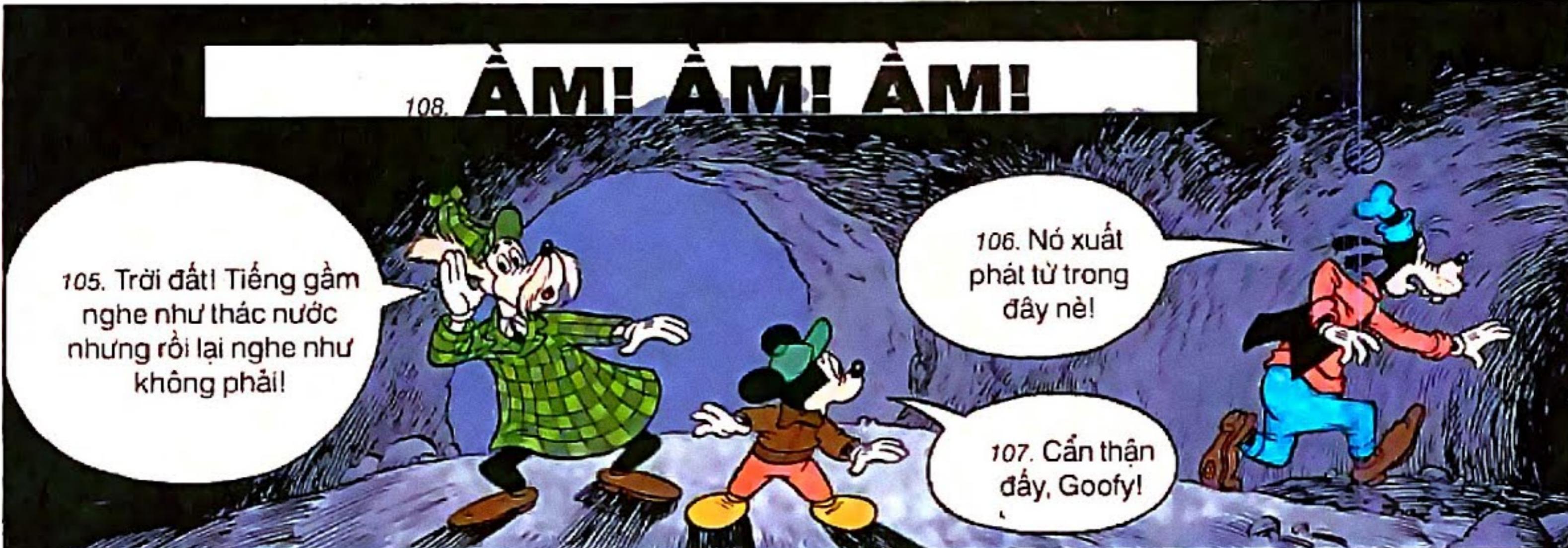
98. Gawrsh!

99. GLUG!

100. GLUG!



108. ÀM! ÀM! ÀM!



101. Hey!

102. TWEET!

103. That looked like the little guy who sold me the medallion!

104. WAIT!

105. By jove! That roar sounds like a waterfall but then again it doesn't!

106. It's coming from in here!

107. Careful, Goofy!

108. RRROAR!

109. Yipes! Help, somebody!

110. Hang on, Goofy!

111. RROAR!

112. I'll save you, lads!

113. WOOSH!

114. RRROAR!

115. Zounds! I don't believe we're caught in some sort of updraft!

116. Continued in next issue!

117. WOOSH!

118. RROAR!



VỊT DONALD

Tên tù vượt ngục

Người dịch : CÁM TÙNG

1. Tao hóa! Nụ hôn của gió, lại còn tiếng lú lú
ngót ngào của chim! Trốn được khỏi chốn
ồn ào náo nhiệt của Duckburg mới
khoan khoái làm sao!

2. Chirp! Chirp!
Chirp!

3. DONALD DUCK
HƯỚNG DẪN VIÊN
GIÀ TÍNH THEO GIỜ!

D96009

4. Bon nhóc đã dông tuốt về nhà bà nghỉ hè rồi! Sao
minh lai không tranh thủ trốn đi nghỉ chứ? Nhân thể
cũng kiếm thêm lí tiền còm!

6. Khách hàng đầu tiên sắp tới rồi! Một nhà
sưu tập bướm bướm tên là Flowers!

5. DO

7. Lại thêm một tâm hồn thơ thới
nữa lim cách trốn cảnh xô bồ
của chốn thị thành!

9. Mấy thằng cai ngục ngu đó sức mấy
mà tìm được ta trong khu rừng
này!

8. Và nói về trốn
thoát thì đó cũng là
chuyên mà Bullets
McNasty,
kẻ thù nguy hiểm
số hai rưỡi của
công chúng đang
cố làm!

10. BÍ BO

1. Ah, Mother Nature! The kiss of the zephyr, and the sweet trill of the chickadee!
The perfect getaway from the crash and rattle of Duckburg!

2. Chirp! Chirp! Chirpy chirp!

3. DONALD DUCK TRAIL GUIDE HOURLY RATES!

4. The boys have escaped to Grandma's for

the summer! So why shouldn't I escape too?
And earn a few bucks while I'm doing it!

5. DO

6. My first customer is due any time now!

A butterfly collector named Flowers!

7. Another gentle soul who seeks escape
from the hubbub of city life!

8. And speaking of escaping, that's just
what Bullets McNasty, public enemy
number 2 1/2 is in the process of doing!

9. Them dumb screws ain't never gonna
find me in these woods!

10. WHOOOEEEOO

11. Nhưng kẹt là ta lại không biết đường! Coi bộ ta bị lạc rồi da!

12. Thế nhưng số phận vốn thích những điều oái oăm!

13. Oái!

14. A, cuối cùng thì ông Flowers đã tới và đang sẵn sàng khởi hành!

15. Flowers nào? Chủ mày không giơn chứ hả?

16. Giờ đâu mà ở đó giơn với hớt, ông Flowers! Ông đã đi biết bao xa đến đây! Thôi hé, đừng làm trẻ nái thêm chuyên đi trốn khỏi thị thành của ông nữa!

17. Đi trốn?

Làm sao chủ mày...?

18. Nhưng vợt và hộp đựng bướm của ông để đâu? Các nhà bướm học như ông cứ là tay xách nách mang đú thui!

19. Chủ mày nói ai là nhà bướm học hả? Tao không hề có bao giờ làm cái thứ độ cát!

20. Chính ông là người viết thư cho tôi bảo ông là người sưu tập bướm cơ mà!

21. Tháng khùng này bị bướm ám ảnh! Dẫu vậy, nếu như mình làm bộ vờ vit với nó, biết đâu nó sẽ giúp mình thoát khỏi khu rừng này!

22. Ô hé, phải rồi! Bướm bướm! Ha, ha! Ô thi tao bắt thứ sâu đó bằng tay mà, mày thấy không, xong rồi tao nhét vô túi luôn!

23. Hừm! Chắc là kỹ thuật mới quá!

24. Ông tới đúng chỗ rồi, ông Flowers ạ! Chốn hoang dã này là ổ của bọn bướm bướm đó!

11. Trouble is, I don't think I could find myself! I've got a nasty feelin' that I'm lost!
12. The fates, never slouches when it comes to mischief, are ready to rock and roll!
13. Oops!
14. Ah, Mister Flowers here at last and rarin' to go!
15. Flowers? Say, are you tryin' to be funny?
16. We've no time for funny, Mister Flowers! You've come this far! No need to delay your

escape, is there?

17. Escape? How did you —?

18. But where's your butterfly net and case? You lepidopterists are usually loaded to the gunnels with gear!

19. Who you callin' a leptowhosis? I ain't never done nothin' like that!

20. You're the one who wrote and told me you're a butterfly collector!

21. This jerk's got butterflies in his head! Still

though, if I play along with him, maybe he can get me outta this jungle!

22. Oh, er, yeah! Butterflies! Hal Hal! Well, I just catch them bugs wit' my hands, you see, and I put 'em in my pocket!

23. Hmm! Must be a new technique of some kind!

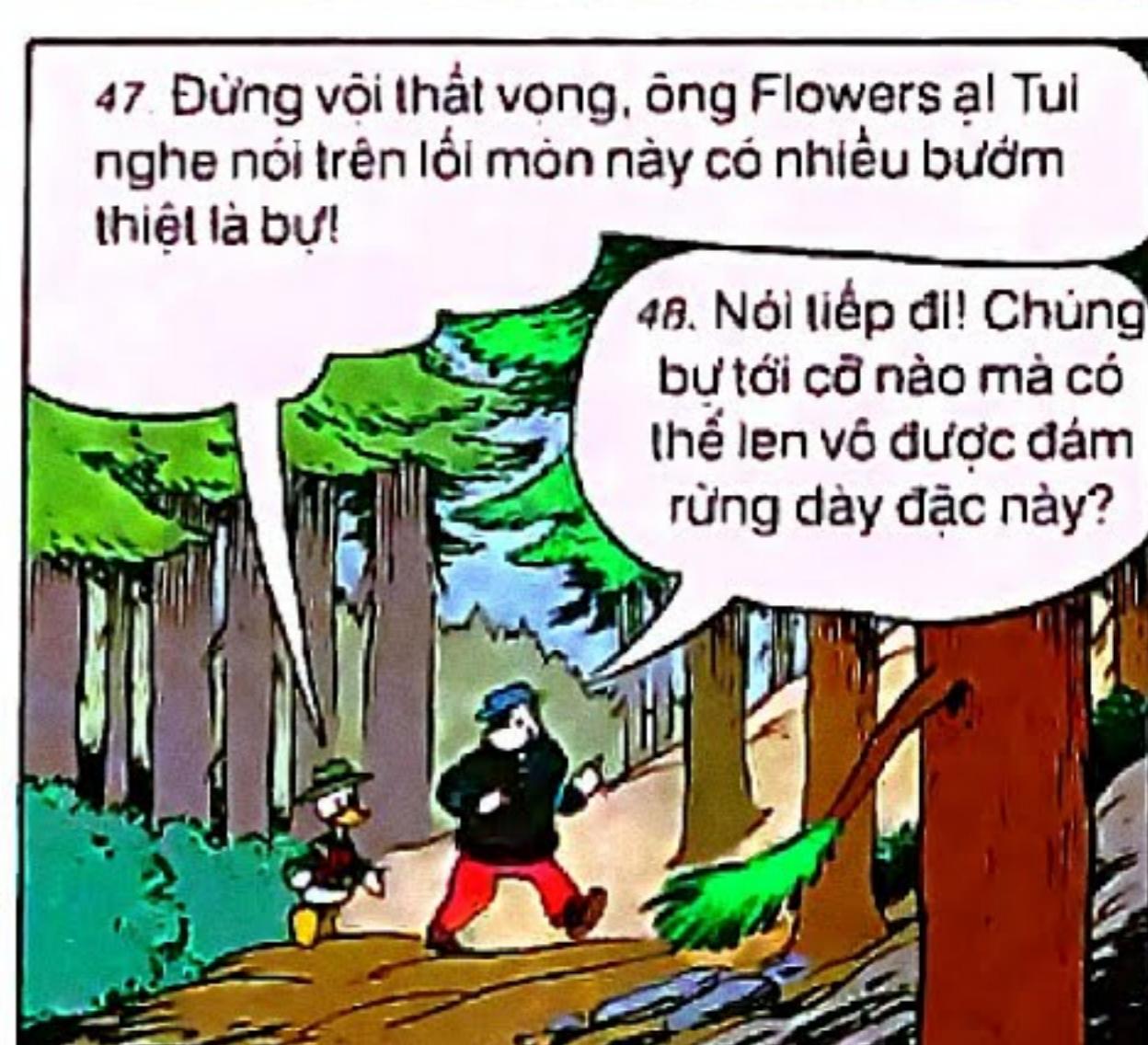
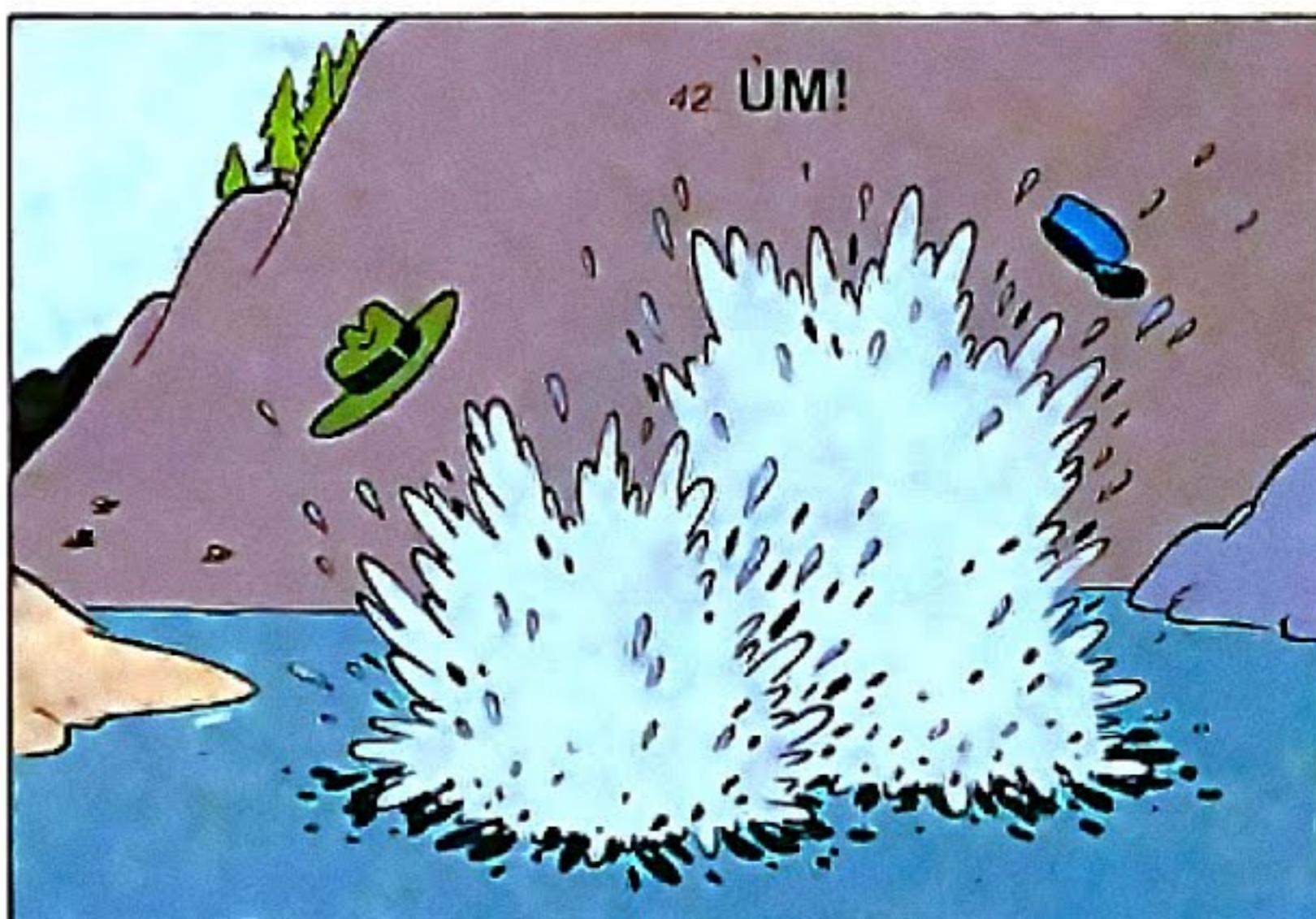
24. You've come to the right place, Mister Flowers! This wilderness is a hot bed of butterflyness!



25. Look! There they are now!
26. They'll never take me alive!
27. What's the matter with you? I'm talking about those butterflies over there, not a herd of rhino!
28. Butterflies?
29. Yeah, well, we better get away from 'em, duck! Them's a dangerous brand of

butterfly! Get enough of 'em together an' they'll carry ya right off!
30. This guy has butterflies in his head! Still though, he is a paying customer! I'll just have to play along!
31. Have you got any grub on you, duck? I'm hungry enough to chew rocks!
32. Nope! The half-way hacienda and the

best campfire beans you ever ate are still a couple of hours away!
33. We have to skirt that thickly wooded area ahead!
34. URK!
35. Phooey on that! We can take us a short cut right through these —
36. YOICKS!



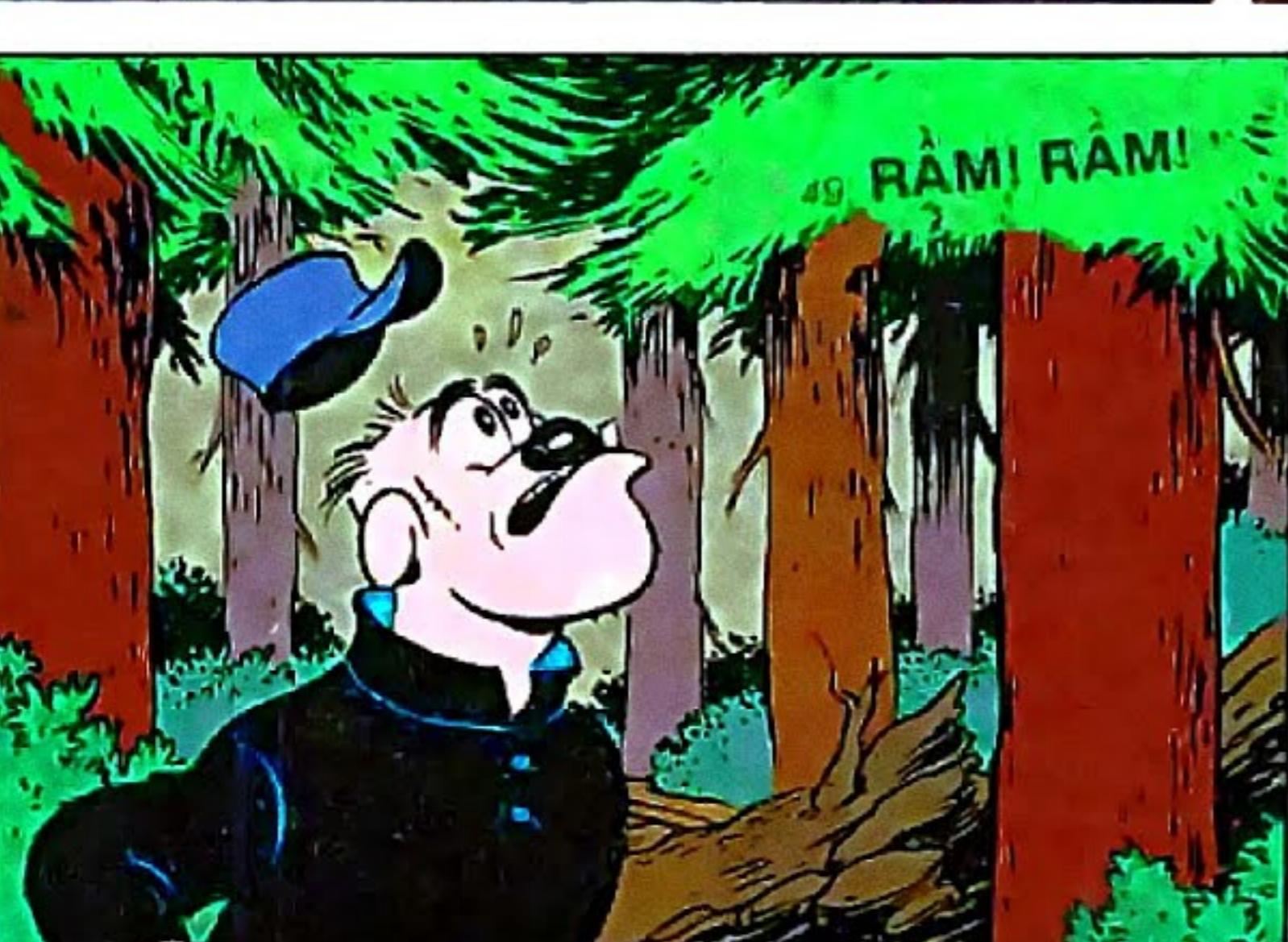
44. Tao chưa ghél ongl

45. Tui bắt đầu nghĩ ngờ mấy thằng cha sưu tập bướm rồi nghe!

46. Chẳng mấy chốc, chuyên đi rừng lại tiếp tục...

47. Dừng voi thật vọng, ông Flowers ạ! Tui nghe nói trên lối mòn này có nhiều bướm thiệt là bụi!

48. Nói tiếp đi! Chúng bư tới cõi nào mà có thể len vô được đám rừng dày đặc này?



37. CRUNCH!
38. BEES!
39. BZZZZZ
40. OW!
41. OUCH!
42 SPLOOSH!
43. Time passes —

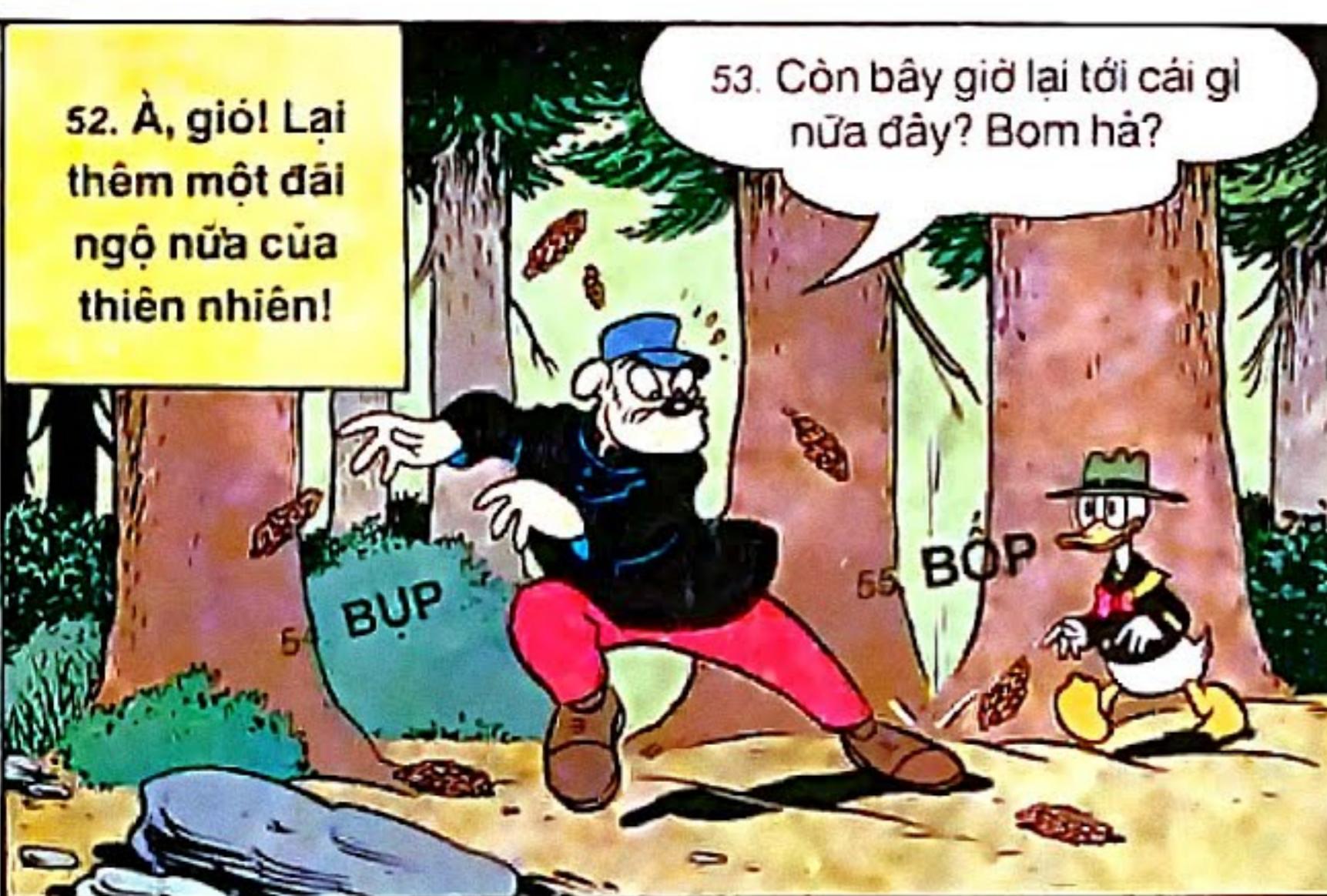
44. I hate bees!
45. I'm beginning to have my doubts about butterfly collectors!
46. Soon, the trek resumes —
47. Don't despair, Flowers! I hear tell that there are some fairly large butterflies on this part of the trail!

48. Go on! How big can they get in a gloomy joint like this?
49. CLONKI CLONK!
50. Jumpin' Julius! If those are butterflies, they must be as big as 747's!
51. Relax! It's only the tree tops banging against one another in the wind!

52. À, gió! Lại thêm một đái ngộ nữa của thiên nhiên!

53. Còn bây giờ lại tới cái gì nữa đây? Bom hả?

56. Trái thông! Nhưng đừng lo! Thủ trái thông này nhẹ hều à!



57. Thầy chưa? Giống như thiên nhiên gởi cho ta mấy nụ hôn vậy!

58. BUP

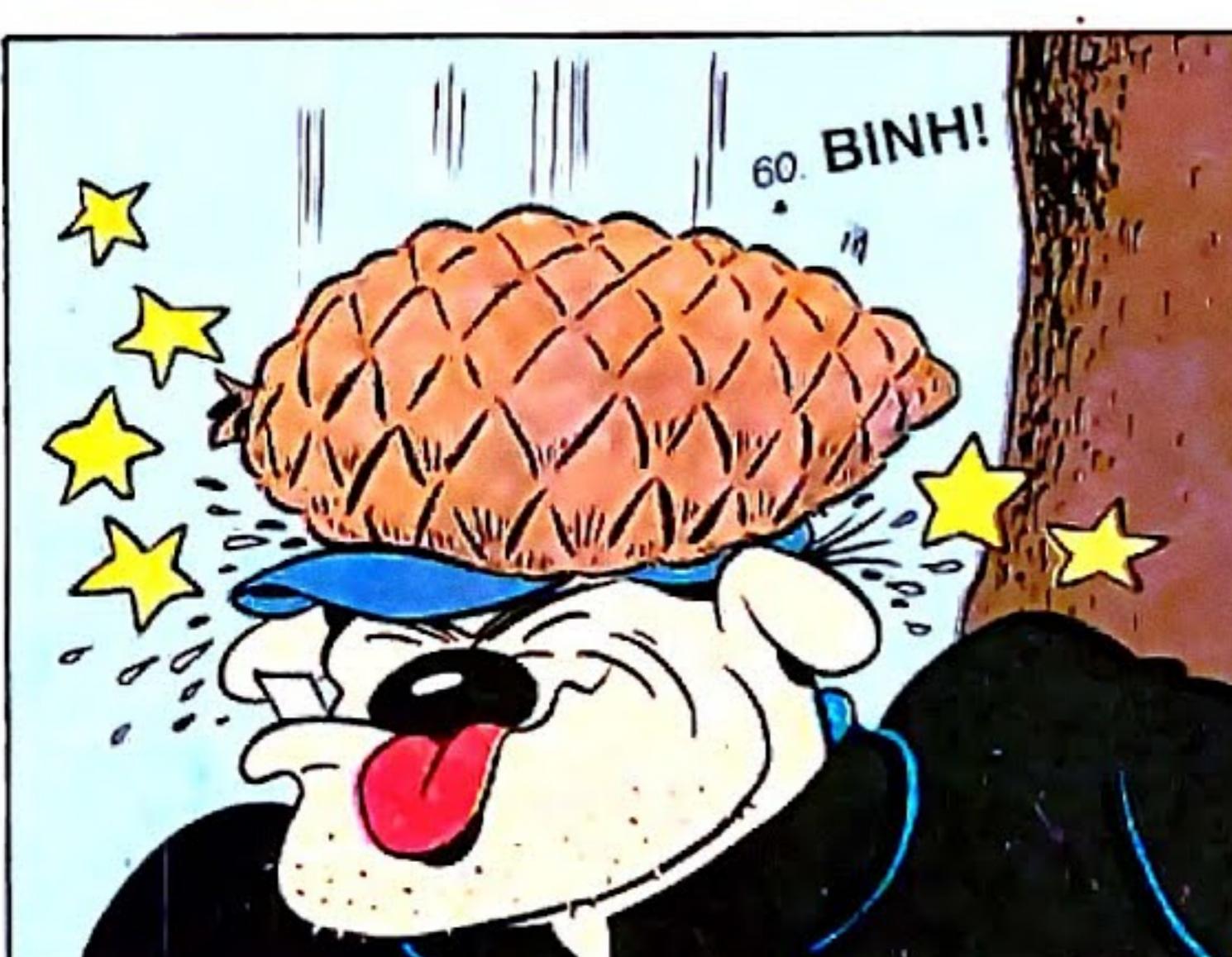
59. Nu hôn?



60. BINH!

61. Thôi thi cho là âu yếm hơi mạnh tay một chút vây! Nào, anh bạn! Tới giờ phải thức dậy rồi và...

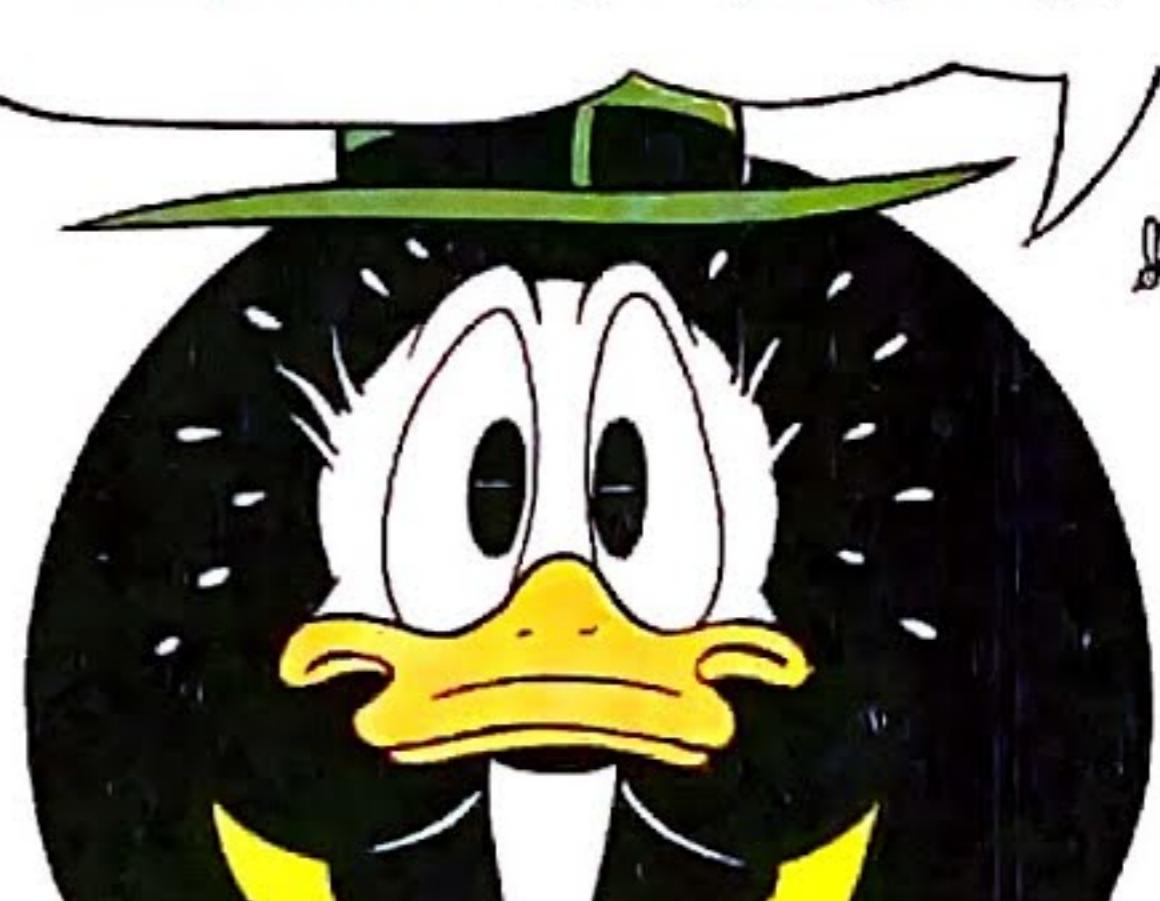
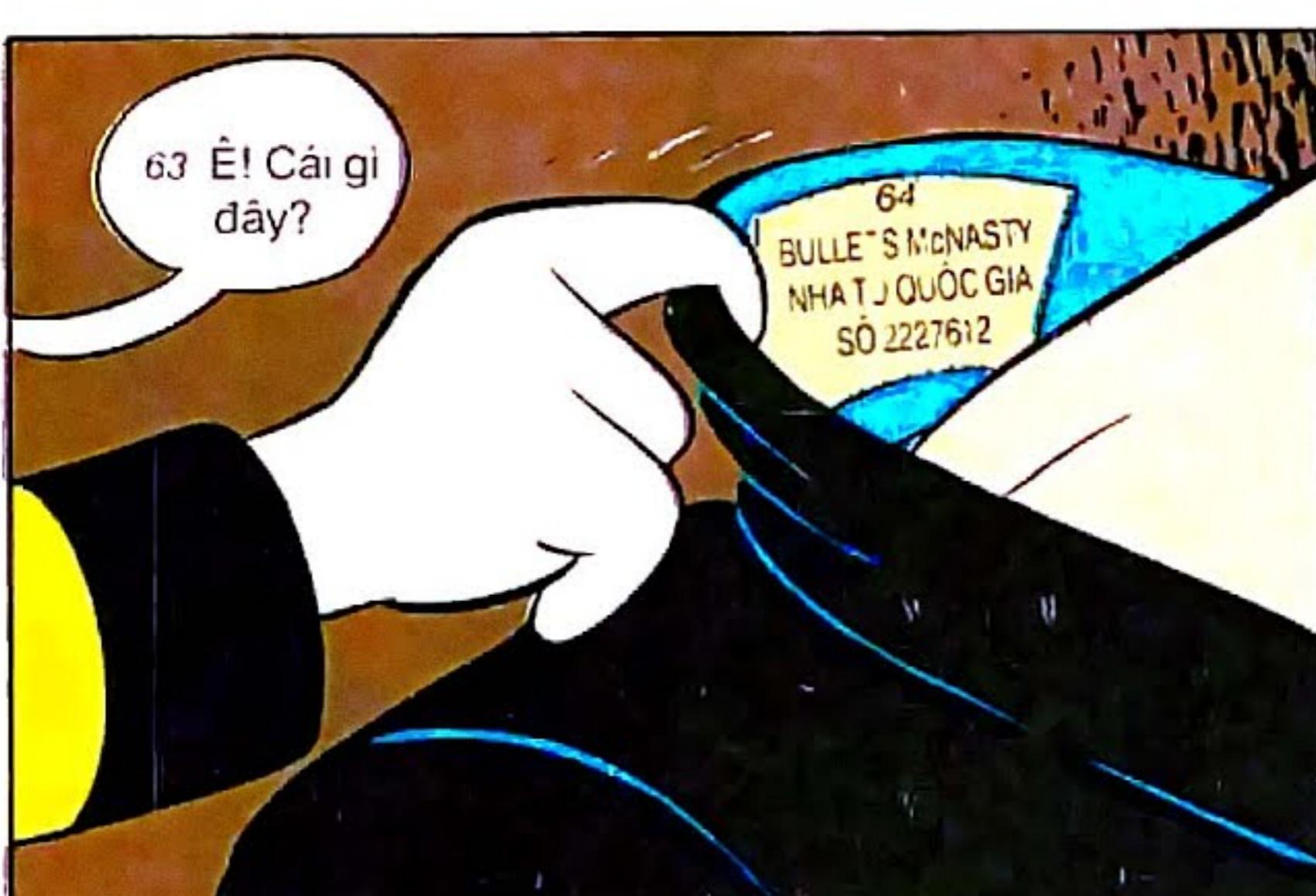
62. Ôi!



63. È! Cái gì đây?

64. BULLETS MCNASTY
STATE PRISON #2227612

65. Bullets McNasty hả? Trời ơi! Hắn chính là tên cướp nhà băng nổi tiếng! Tòa mới kêu hắn 350 năm tù vì đã cướp 412 nhà băng trong vòng 27 ngày!



52. Ah, wind! Another of nature's little treats

58. PLINK

53. Now what, for cryin' out loud? Bombs!

59. Kisses?

54. PLOP

60. THUD!

55. FLUMP

61. Well, let's say an adamant caress,

56. Pine cones! But don't worry! This type

then! Come on, bright eyes! Time to wake

57. See? Like nature throwing kisses!

up and —

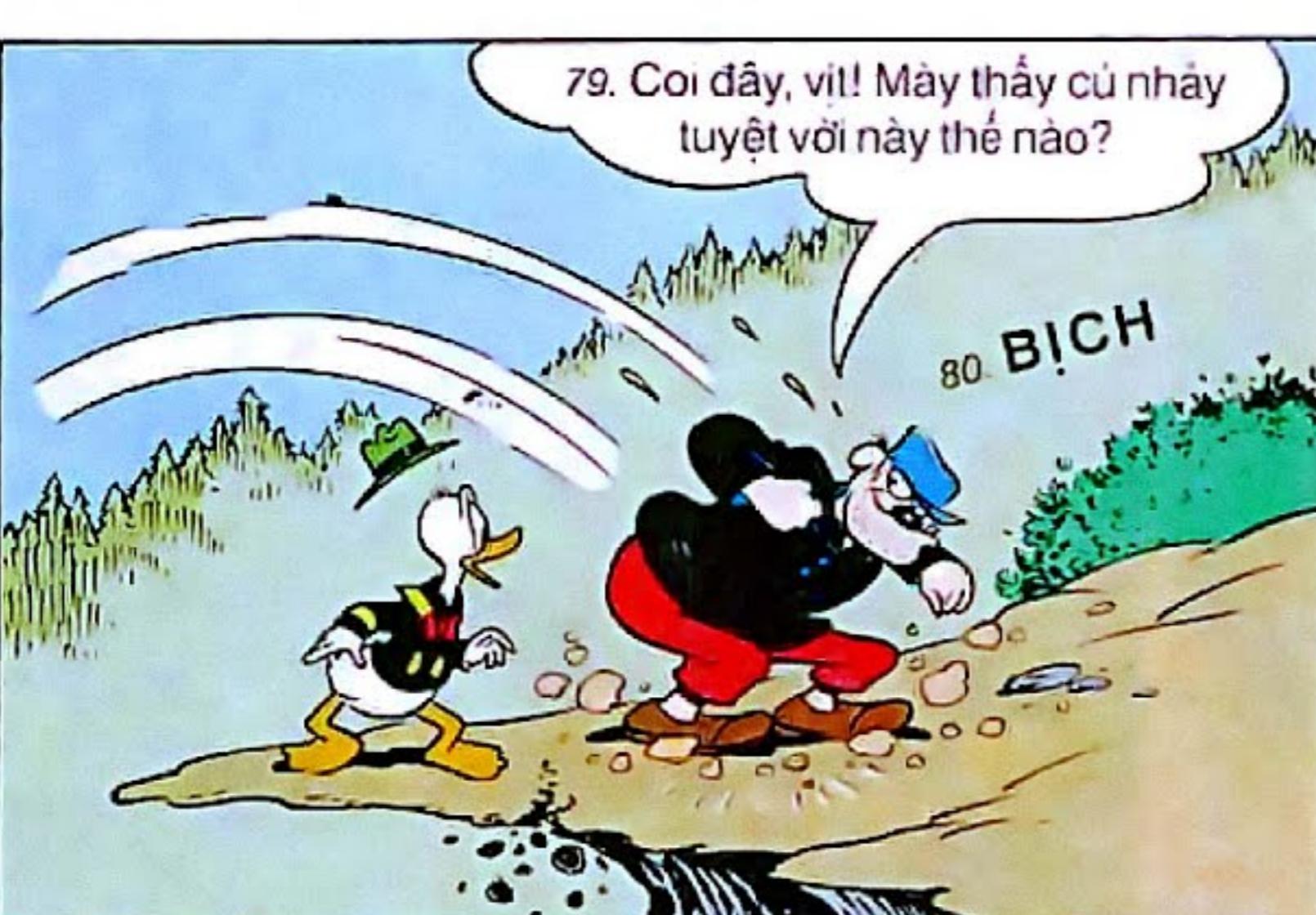
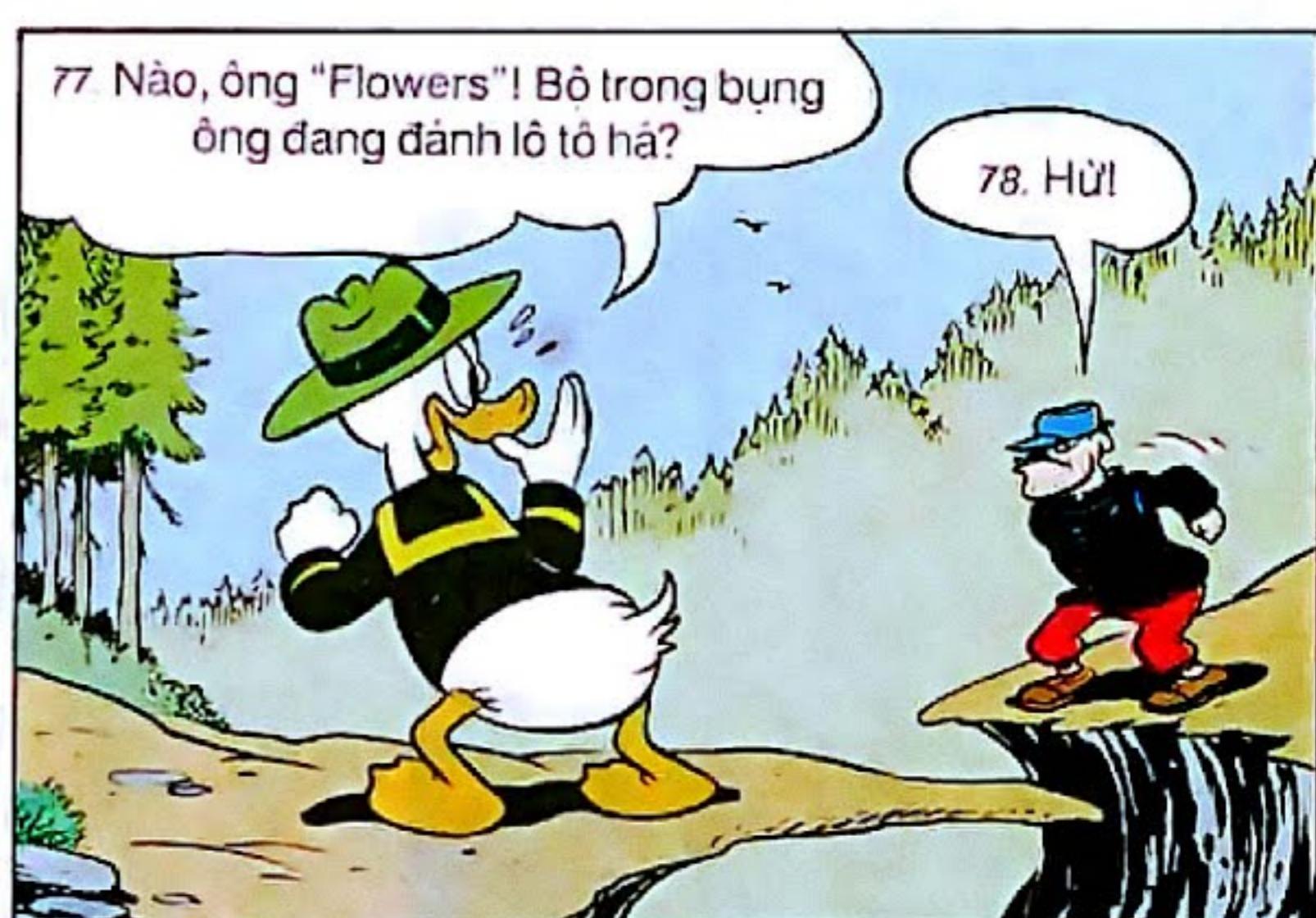
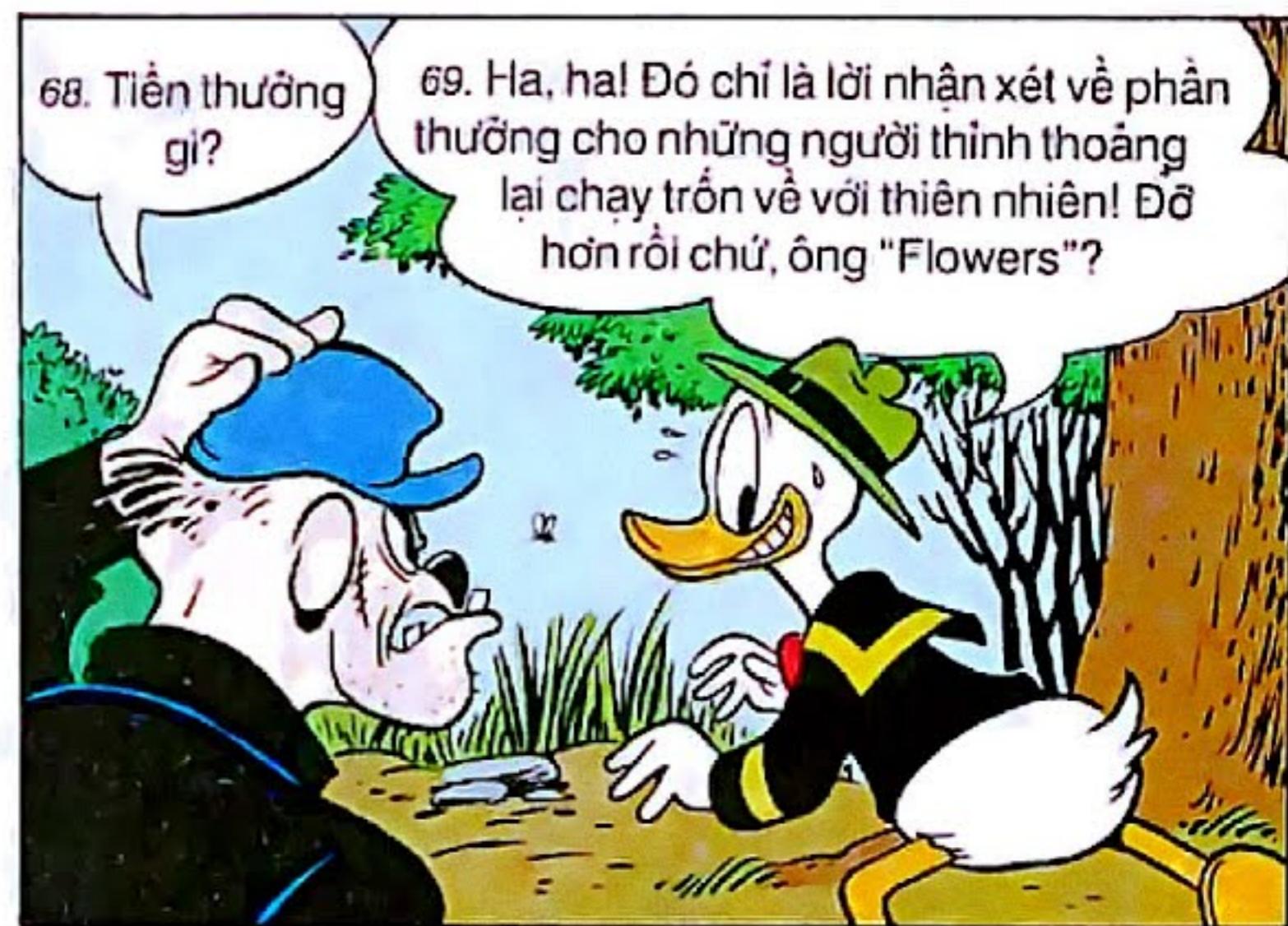
62. >Gleep!<

63. Hey! What's this?

64. BULLETS MCNASTY

STATE PRISON #2227612

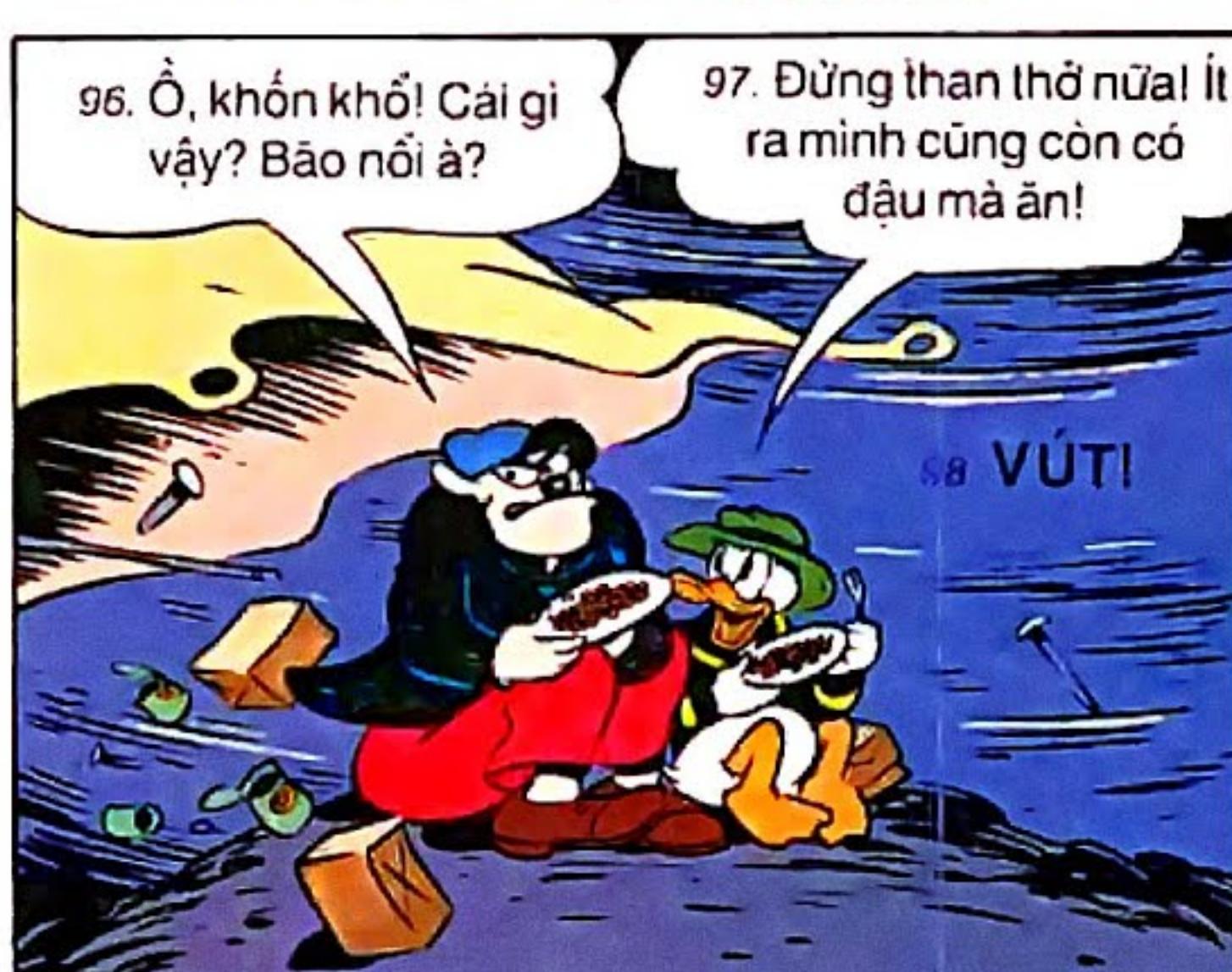
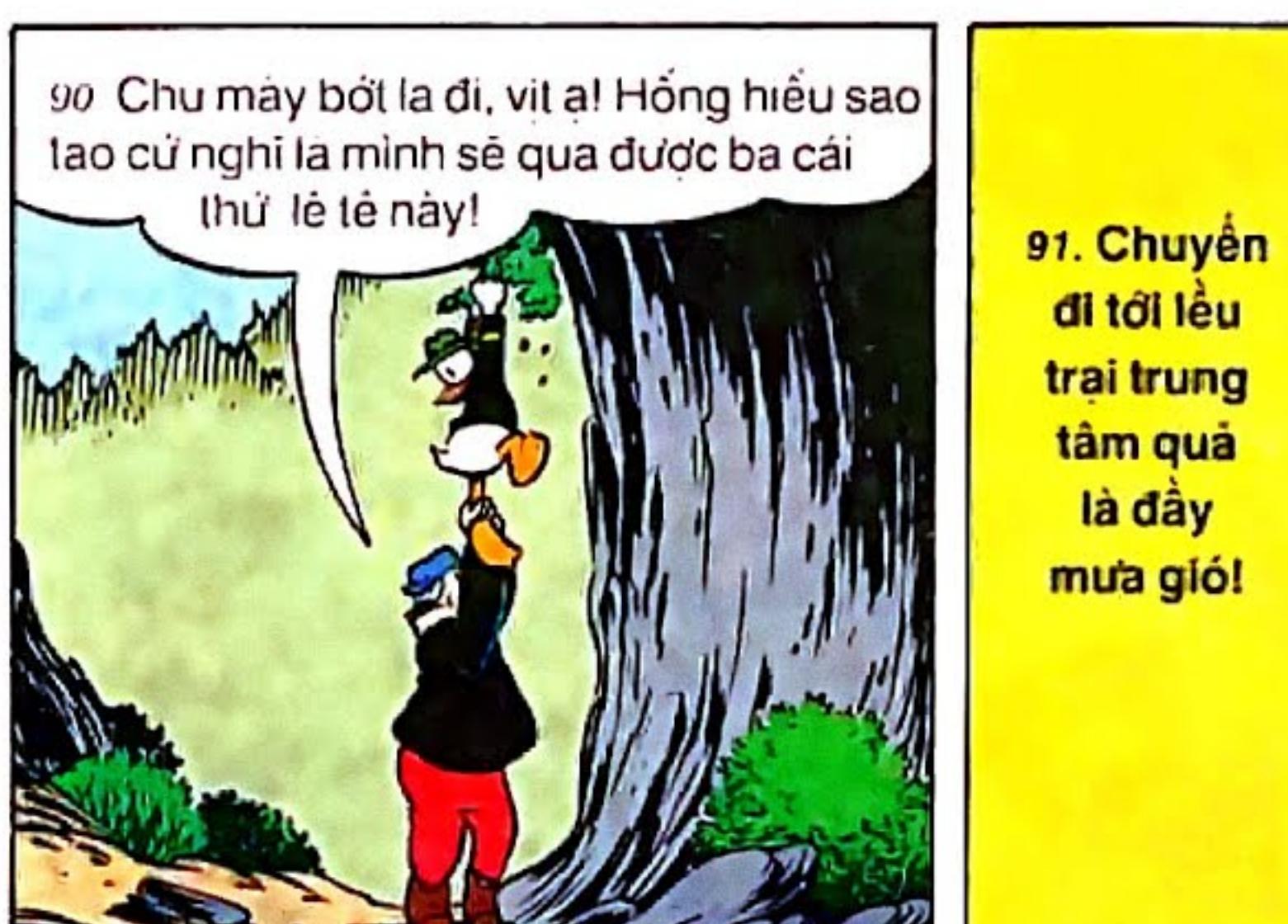
65. Bullets McNasty! Ye Cats! He's the famous bank robber! He was just sentenced to 350 years in prison for robbing 412 banks in 27 days!



66. Which means there must be a dilly of a reward for anyone who nails this bird!
67. R-Reward?
68. What reward?
69. Ha! Ha! Just commenting on the rewards of escaping into nature every now and then! Feeling better, Mister "Flowers"?
70. Yeah, duck! Just duckie!

71. Good!
72. Because nail you is just what I'm going to do, McNasty! Heh! Heh!
73. Soon —
74. Hey! What now? This trail ends!
75. Now we jump across! It's easy, "Flowers," — just follow me!
76. Hey! Heh! When he hits this outcrop

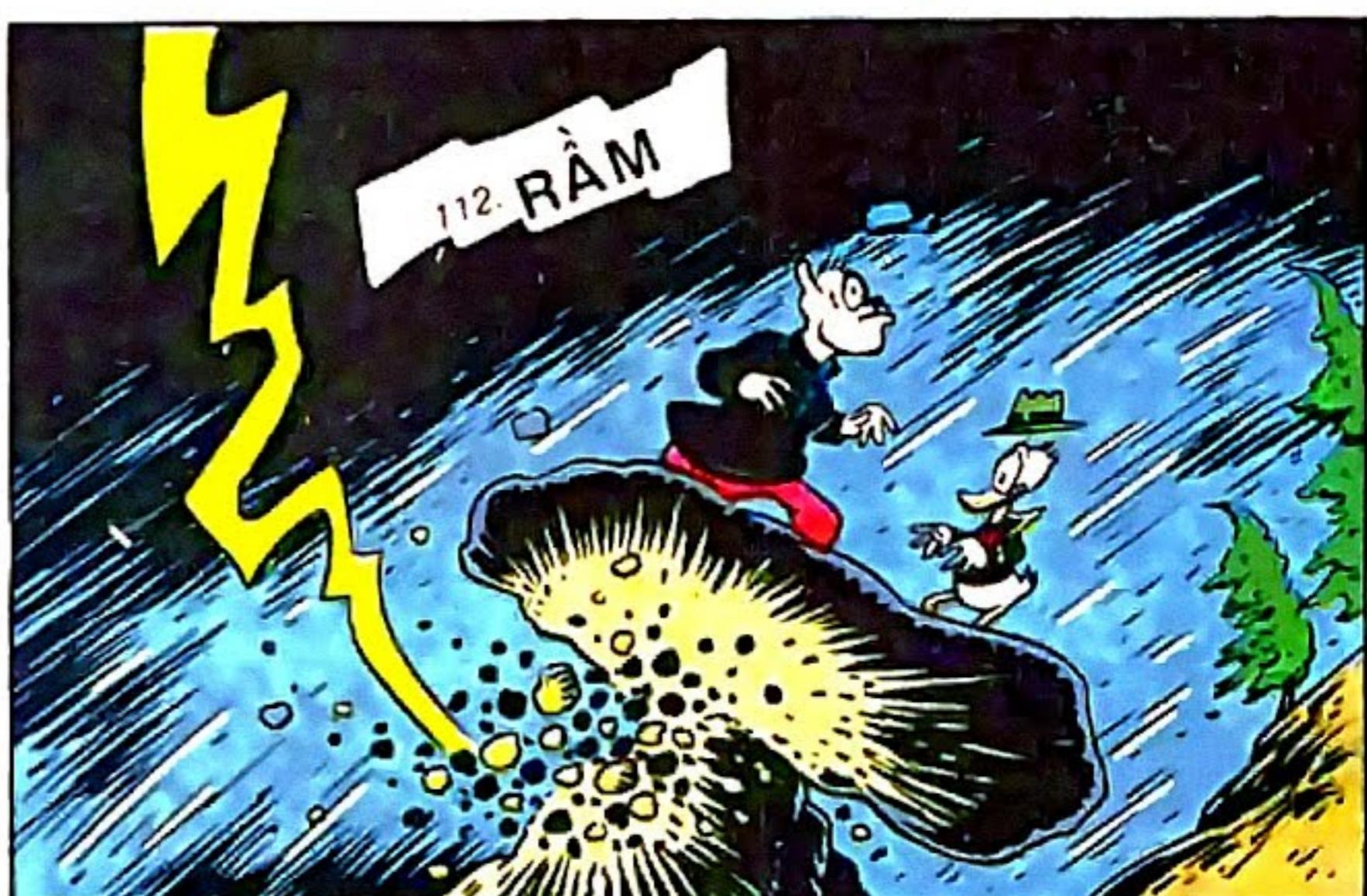
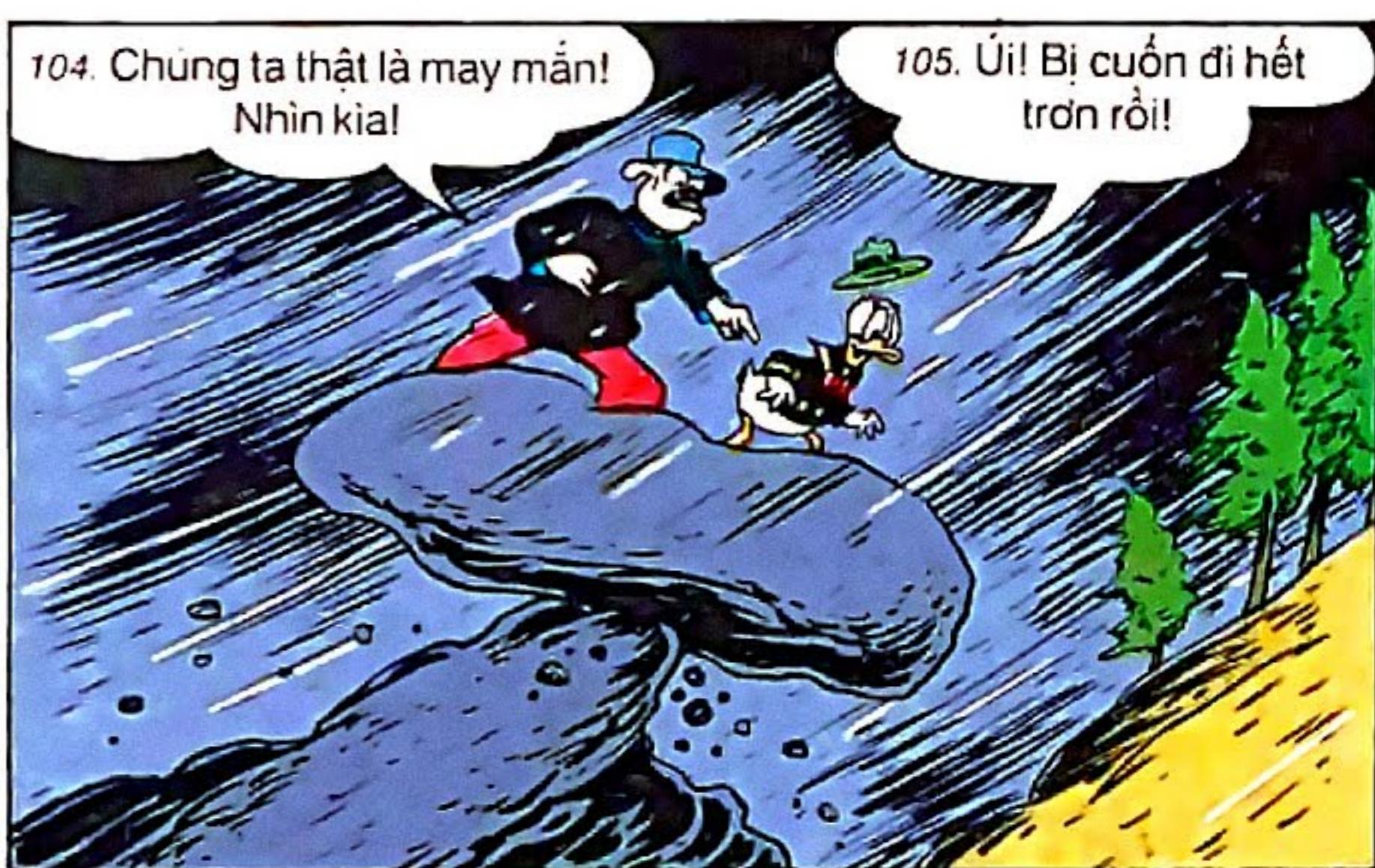
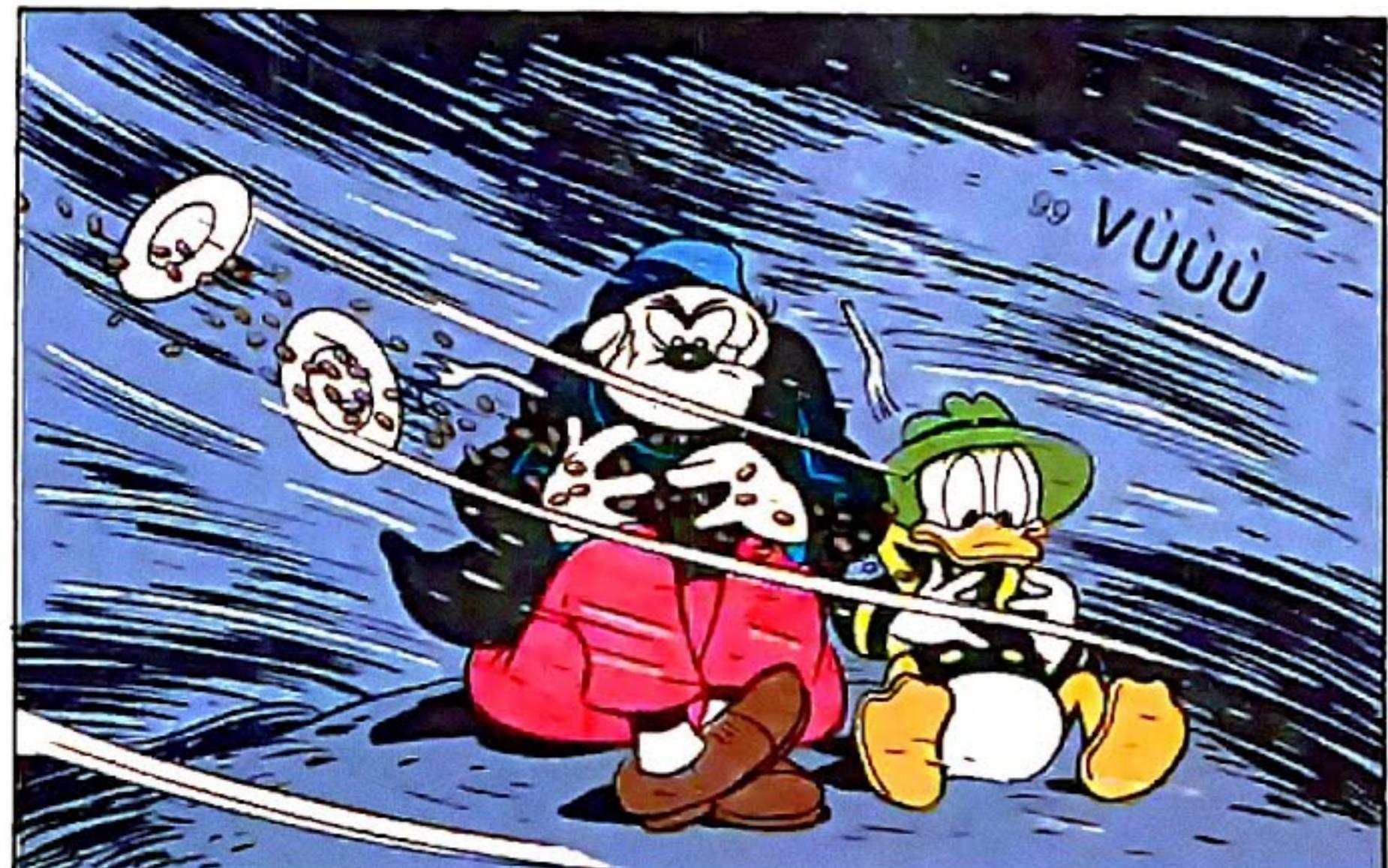
with his weight, it'll be bye bye Bullets!
77. Come on, "Flowers"! You don't have butterflies in your stomach, do you?
78. Grr!
79. There, duck! How's this for fancy jumpin'?
80. THUD
81. YEEK!



82. Very funny, "Flowers"! Now grab hold and get me outta this!
83. Certainly, duck!
84. Whoopsy daisy!
85. Hey! Use a little restraint, will ya?
86. YANK
87. Oot!
88. GRAB
89. Yowch! Help! We're doomed now for

sure, you idiot! We —
90. You can stillle the froth, duck! Somehow I think we'll survive this little foe-pa!
91. The arrival at midcamp is a wet one!
92. Criminy! This is like bein' in a carwash wit' out no car!
93. That's only the half of it! A campfire is out of the question! It's going to be cold beans for us!

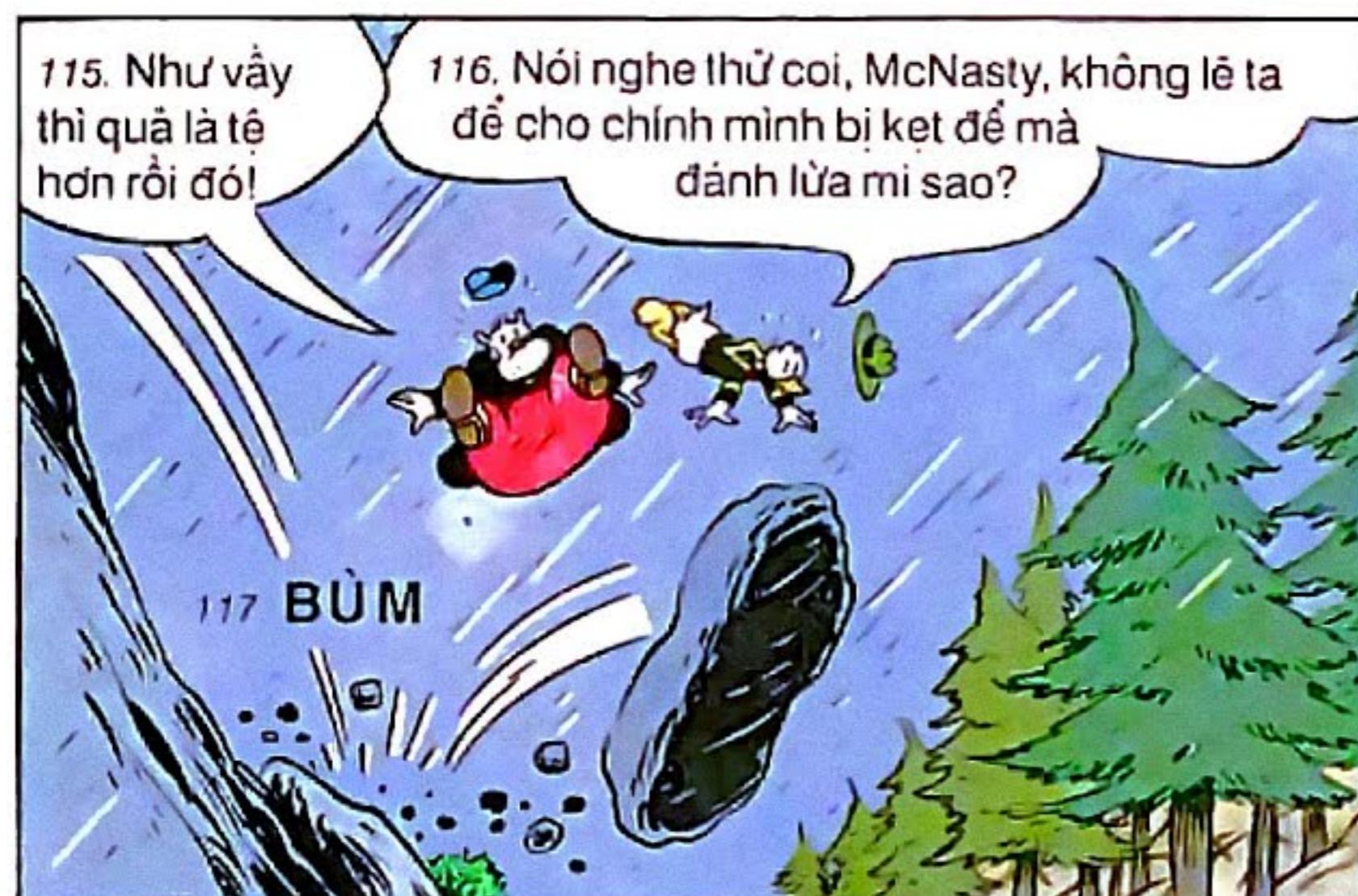
94. Right now I'd eat these beans if they was froze six shades of blue!
95. Fine! But try to do it without poking me in the eye, will ya?
96. Oh, for cri-yil! What's this? A hurricane?
97. Quit complaining! At least we still have the beans!
98. WHOOSH!



99. WOOOOO
100. Sic transit legumes!
101. Well, at least we ain't gonna die of
thirst!
102. No. >Gasp!< But we just might be the
first people in history to drown on a hill top!
103. Hill top?

104. We should be so lucky! Look!
105. Wak! It's all washed away!
106. Ya know, duck, you've got to be the all
time worst trail guide that ever was!
107. Yeah? Well if your brain was as big as
your mouth, McNasty, you'd —
108. >Ulp!<

109. Oh, you know who I am do you? Well,
well! Ain't you cute! I suppose you rigged
all this just to mess up my escape!
110. Rigged?
111. Yeah! An' I suppose next you're gonna
try to throw a little scare into me... huh?
112. ZITCH

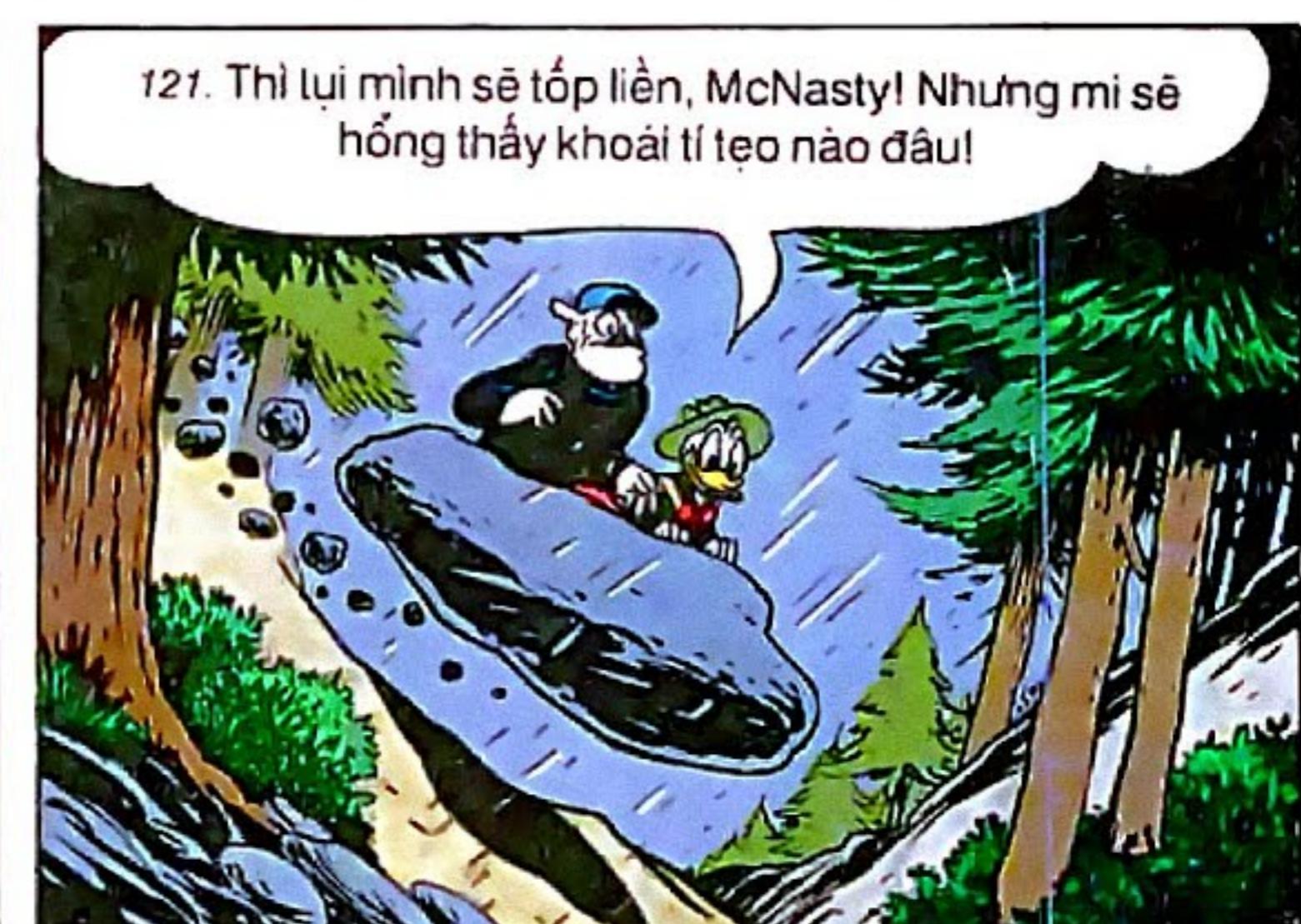


116. Nói nghe thử coi, McNasty, không lẽ ta để cho chính mình bị ket để mà đánh lừa mi sao?

117. BÙM



120. Được rồi, được rồi! Đủ rồi! Tui đầu hàng! Xì tốp vụ này lại đi!



113. Not bad, duck, but Bullets McNasty doesn't scare this easy!

114. In fact, you're gonna have to do worse than this! A lot worse!

115. This is definitely worse!

116. Tell me, McNasty, why am I so good at including myself in your delusions?

117. BUMP

118. SPLAT!

119. You happy now?

120. Okay! Okay! Enough already! I surrender! Now stop this thing!

121. Oh, we're going to stop all right, McNasty, but you aren't going to like the

reason why!

122. A park ranger sub station!

123. PARK RANGER SUB STATION

124. If I needed a better example of how my karma is kaput, I can't imagine what it would be!



127.
Khi bụi
đã tan ...

128. Ủi chà! Bullets McNasty kia! Địch thị kê thù nguy hiểm số hai rưỡi của công chúng! Mọi người đang truy lùng mi đó!

129. Ôii!

131. Thường?
Chú mày à?



132. Sao lại phải thường? Chủ mày đâu có bắt được McNasty, vit!

133. Nếu hồng
phải tui thì là
ai?

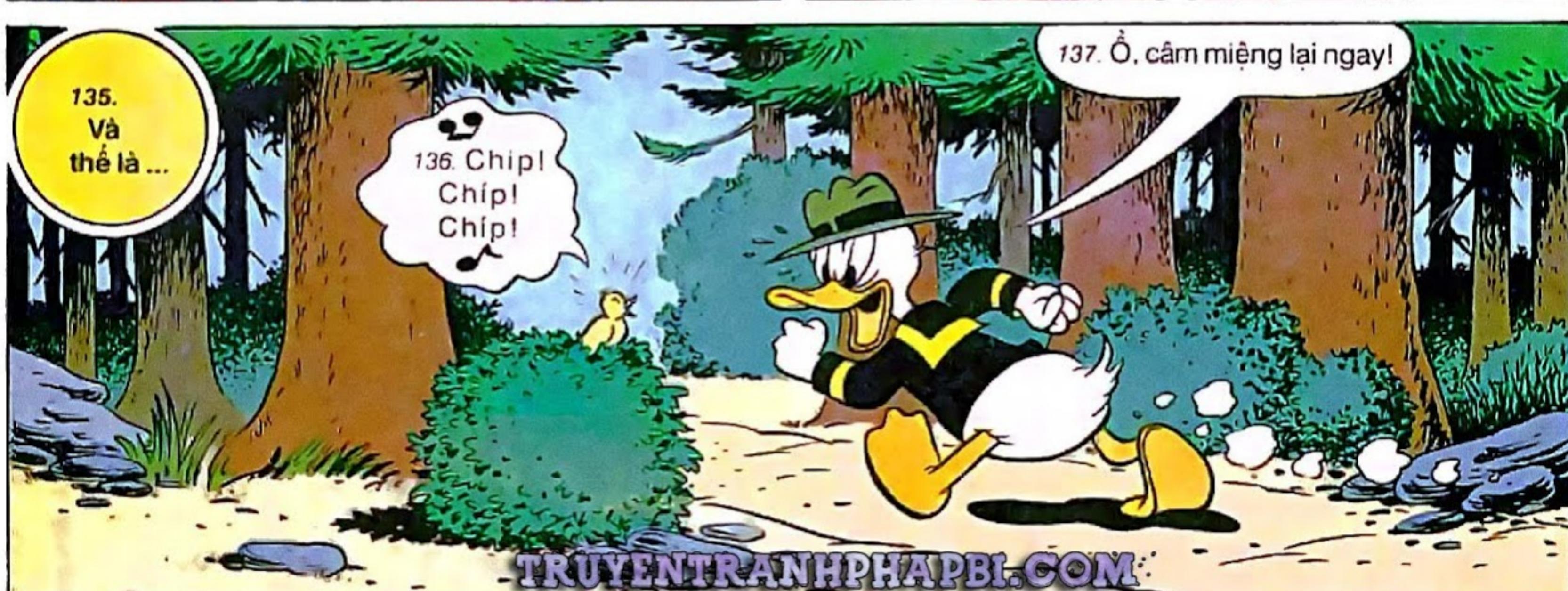
134. À, xét mọi sự, ta có thể kết luận là chính Tạo hóa đã đâm trách mọi chuyên!



135.
Và
thế là ...

136. Chirp!
Chirp!
Chirp!

137. Ô, câm miệng lại ngay!



TRUYENTRANHPHAPBI.COM

125 CRASH!

126. PARK RANGER SUB STATION

127. As the dust settles —

128. Well, well! Bullets McNasty! Public enemy number 2 1/2 in person! Everyone's been looking for you, bucko!

129. >Groan!<

130. Yes, and I'm the one who brought him in! No doubt there's a nice, hefty reward for his capture!

131. Reward? You?

132. What for? You didn't bring McNasty in, duck!

133. Well if I didn't, who did?

134. Well, by the look of things, I'd say Mother Nature took care of that!

135. And so —

136. Chirp! Chirp! Chirpy chirp!

137. Oh, shut up!